



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO)

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

1. Đánh giá các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy biến động và thách thức đối với kinh tế toàn cầu. Dù vậy, TCO vẫn không ngừng mở rộng quy mô và nâng cao năng lực, khẳng định vị thế là một trong những đơn vị dẫn đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực tàu dịch vụ ngoài khơi cho ngành dầu khí.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu trọng điểm trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua. Một số nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

- Bên cạnh việc tiếp tục duy trì các dịch vụ trong nước, Công ty không ngừng đẩy mạnh cung cấp dịch vụ offshore ra nước ngoài.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương trẻ hóa đội tàu một cách hiệu quả trong việc cơ cấu đội tàu của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư mua cổ phần, phần vốn góp, thành lập các doanh nghiệp vệ tinh để tập trung thực hiện các mảng dịch vụ kinh doanh cốt lõi.

2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024

- Năm 2024, TCO đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (SXKD) được ĐHĐCĐ thông qua.

- Kết quả trên báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tổng doanh thu hợp nhất hoàn thành: 3.956,41 tỷ, tương đương 245,52% so với thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 581,84 tỷ, tương đương 241,78% so với thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 490,31 tỷ, tương đương 244,34% so với thực hiện năm 2023.

- Kết quả trên báo cáo tài chính Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu: 2.117,51 tỷ, tương đương 148,13% kế hoạch 2024, đạt 198,07 % so với thực hiện năm 2023.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG



- Lợi nhuận trước thuế: 456,29 tỷ, tương đương 242,88 % kế hoạch 2024, đạt 259,7% so với thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận sau thuế: 387,62 tỷ, tương đương 242,73 % kế hoạch 2024, đạt 257,9% so với thực hiện năm 2023.

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán)

- Các chỉ tiêu tài chính năm 2024 cơ bản đều hoàn thành và tăng trưởng so với năm 2023.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả, lợi nhuận vượt kế hoạch và phát triển mở rộng các dịch vụ kinh doanh ra nước ngoài bền vững.

3. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

- HĐQT đã triển khai, chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2024 tại phiên họp thường niên năm 2024.
- Đối với phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2024 theo phương thức phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu chưa được triển khai hoàn tất trong năm 2024. Căn cứ tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, HĐQT báo cáo về việc dừng triển khai phương án tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 05A/2024/TTr-HQĐT ngày 12/04/2024 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2024 và sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 phương án mới theo Tờ trình số 07/2025/TTr-HQĐT ngày 19/05/2025 để triển khai thực hiện trong năm 2025.

4. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT năm 2024

- Năm 2024, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc triệu tập, tổ chức và thông qua các Nghị quyết của HĐQT. Tất cả các cuộc họp đều được Chủ tịch HĐQT triệu tập theo đúng thẩm quyền, chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến các thành viên HĐQT. Đồng thời, các nội dung họp HĐQT đều được gửi cho Ban kiểm soát (BKS) để thực hiện chức năng giám sát. Đại diện BKS đều được mời tham dự các phiên họp HĐQT.
- Trong năm 2024, HĐQT họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần, triệu tập các phiên họp bất thường để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định nếu phát sinh. HĐQT đã thông qua 26 Nghị quyết (*Chi tiết các nội dung quyết nghị tại Mục 5 Phần II trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số 23/2025/BC-TOS ngày 23/01/2025*) dưới hình thức tổ chức cuộc họp để giải quyết kịp thời nhu cầu kinh doanh, đầu tư của Công ty và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT tập trung triển khai các chủ trương ĐHĐCĐ đã thông qua và giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư của Công ty; giao chỉ tiêu SXKD hàng quý; kiểm tra, giám sát và đánh giá số liệu Báo cáo tài chính để hỗ trợ, định hướng cho Ban điều hành nhằm đảm bảo Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

5.1. Báo cáo về các giao dịch giữa TCO với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

Chi tiết tại Mục 2 Phụ lục 1 trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số 23/2025/BC-TOS ngày 23/01/2025

5.2. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty con, công ty do TCO nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

Không có

5.3. Báo cáo về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Chi tiết tại Mục 2 Phụ lục 1 trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số 23/2025/BC-TOS ngày 23/01/2025

6. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

- Năm 2024, HĐQT không có sự thay đổi về số lượng thành viên HĐQT (03 thành viên). Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT.

- HĐQT đã lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT.

- Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm quản lý chung, giám sát các vấn đề về tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Chủ trì triệu tập, tổ chức các cuộc họp để phân công nhiệm vụ giữa các thành viên; thông qua các Nghị quyết của HĐQT đúng quy định, đảm bảo kịp thời, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phó Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm giám sát về các hoạt động đầu tư của Công ty, nghiên cứu, tìm kiếm và đề xuất triển khai thực hiện các dự án đầu tư, hợp tác đầu tư mới; theo dõi, giám sát và đưa ra các khuyến nghị với Ban Điều hành liên quan việc triển khai thực hiện các dự án đã được thông qua.
- Thành viên HĐQT còn lại kiêm Tổng Giám đốc, có nhiệm vụ tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động SXKD hàng ngày của Công ty.

7. Quản trị và giám sát hoạt động của Ban điều hành và Tổng Giám đốc

- Năm 2024, HĐQT đã thực hiện vai trò chức năng quản trị Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật. Cụ thể:

338652-
NG TY
PHẦN
CH VU
TÂN CÁN
C - TP.HỒ

- HĐQT thực hiện công tác quản trị đối với hoạt động của Ban điều hành và Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quy chế, quy định và hỗ trợ cho ý kiến đối với các hoạt động của Ban điều hành.
 - HĐQT thực hiện giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban điều hành và Tổng Giám đốc tại các cuộc họp HĐQT định kỳ/bất thường, trao đổi trực tiếp/email/điện thoại/... nhằm cập nhật kịp thời tình hình SXKD của Công ty và hỗ trợ Ban điều hành ngay khi cần.
- HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành và Tổng Giám đốc trong việc hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2024 và các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:
- Đến thời điểm hiện nay, TCO đã là một trong những công ty về offshore hàng đầu tại Việt Nam, đang không ngừng mở rộng ra thị trường quốc tế. Công ty cũng đã tận dụng được thời điểm biến động giá tàu để tiếp tục cơ cấu và trẻ hóa đội tàu.
 - Năm 2024, Ban điều hành tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy trình về an toàn, quản lý nội bộ, tăng hiệu quả hoạt động của phương tiện, kiểm soát hiệu quả các chi phí hoạt động, xây dựng các ngân sách, kế hoạch hoạt động cho từng mảng dịch vụ.
 - Năm 2024, Ban điều hành đã duy trì được đội ngũ nhân sự ổn định, triển khai nhiều chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý và cán bộ nhân viên.
 - Năm 2024, TCO đã có một số hoạt động nổi bật như: hoàn thành đầu tư mua cổ phần tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Tân Cảng tương đương với 41.815% vốn điều lệ; hoàn thành thành lập Công ty Cổ phần Hỗ trợ hàng hải và Dịch vụ ngoài khơi Tân Cảng.

8. Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2024:

Ngân sách của HĐQT trong năm 2024 được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2024 của ĐHĐCĐ tại phiên họp thường niên năm 2024.

9. Đánh giá chung về hoạt động của Công ty:

TCO đã trải qua năm 2024 với những kết quả ấn tượng mặc dù nền kinh tế trong và ngoài nước gặp rất nhiều khó khăn. Đây là kết quả của sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty.

HĐQT đánh giá năm 2025 sẽ là một năm với nhiều thách thức phía trước nhưng cũng có những cơ hội phát triển cho Công ty.

HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Công ty năm 2025:

- Đẩy mạnh đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực cốt lõi như hạ tầng logistics, cảng biển và dịch vụ hàng hải, tối ưu hóa nguồn lực để nâng cao hiệu quả khai thác và mở rộng thị phần.

- Phát triển thị trường offshore, tập trung vào các dịch vụ cốt lõi như lai dắt, cứu hộ cứu nạn, khảo sát ngầm, lắp đặt và bảo trì công trình dầu khí, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế để gia tăng năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục hiện đại hóa đội tàu, tận dụng cơ hội thị trường để tái cơ cấu, thanh lý hoặc đầu tư mới nhằm nâng cao hiệu suất khai thác và tối ưu chi phí vận hành.
- Củng cố và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, thông qua việc hợp tác chiến lược, góp vốn, mua cổ phần và thành lập các đơn vị vệ tinh nhằm phát triển chuyên sâu từng mảng dịch vụ, tạo lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ và phát triển bền vững, tập trung vào số hóa, tự động hóa và triển khai các giải pháp thân thiện với môi trường nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Trên đây là báo cáo của HĐQT, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu Thư ký HĐQT.





REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS
On the Performance of the Board of Directors in 2024

To: The General Meeting of Shareholders of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO)

The Board of Directors (BOD) respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders (GMS) on its activities during 2024, as follows:

1. Assessment of Key Tasks in 2024

The year 2024 remained a period of global economic volatility and challenges. Nevertheless, TCO continued to expand its operational scale and strengthen its capabilities, affirming its position as one of the leading offshore service vessel providers in Vietnam's oil and gas sector.

The BOD directed the Executive Board in the implementation of strategic business objectives approved by the GMS and the BOD. Key areas of focus included:

- In addition to maintaining domestic services, the Company actively expanded its offshore service offerings to international markets.
- Continued implementation of the fleet rejuvenation strategy, ensuring effective restructuring and modernization of the Company's fleet.
- Further investments in equity acquisitions and capital contributions, as well as the establishment of satellite entities, to concentrate on delivering core business services.

2. Regarding the Performance of Business Targets in 2024

- In 2024, TCO successfully achieved all business performance targets as approved by the GMS.
- Results based on the Consolidated Financial Statements:
 - Total consolidated revenue reached VND 3,956.41 billion, equivalent to 245.52% of the 2023 performance.
 - Consolidated profit before tax reached VND 581.84 billion, equivalent to 241.78% of the 2023 performance.
 - Consolidated profit after tax reached VND 490.31 billion, equivalent to 244.34% of the 2023 performance.
- Results based on the Separate Financial Statements of the Parent Company:
 - Total revenue reached VND 2,117.51 billion, equivalent to 148.13% of the 2024 plan and 198.07% of the 2023 performance.
 - Profit before tax reached VND 456.29 billion, equivalent to 242.88% of the 2024 plan and 259.70% of the 2023 performance.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- Profit after tax reached VND 387.62 billion, equivalent to 242.73% of the 2024 plan and 257.90% of the 2023 performance.

(Source: 2024 audited consolidated and separate financial statements)

- The key financial indicators in 2024 were all fulfilled and demonstrated significant growth compared to 2023.

The BOD highly commends the efforts of the Board of Management (BOM) in successfully implementing the approved business plan, achieving above-plan efficiency and profitability, and sustainably expanding TCO's core service offerings to international markets.

3. Results of the Implementation of Resolutions of the GMS in 2024

- The BOD implemented and directed the execution of the contents approved by the GMS under Resolution No. 01/2024/NQ-GMS dated April 12, 2024, at the 2024 Annual General Meeting.

- Regarding the plan to increase charter capital in 2024 by issuing shares from owners' equity to existing shareholders, the implementation was not completed during the year. Based on actual circumstances and the current legal regulations concerning the issuance of shares to increase charter capital from owners' equity, the BOD reports the discontinuation of this capital increase plan, as outlined in Proposal No. 05A/2024/PR-BOD dated April 12, 2024, which had been approved at the 2024 Annual GMS under Resolution No. 01/2024/NQ-GMS dated April 12, 2024. A new plan will be submitted for approval at the 2025 Annual GMS under Proposal No. 07/2025/PR-BOD dated May 19, 2025, for implementation in 2025.

4. Meetings and Resolutions of the BOD in 2024

- In 2024, the BOD diligently fulfilled its duties in accordance with legal regulations and the Company's Charter in convening, organizing, and adopting resolutions. All meetings were convened by the Chairman of the Board in accordance with the authority prescribed by law, with clearly prepared agendas and timely notifications sent to all BOD members. Concurrently, meeting materials were also sent to the Board of Supervisors (BOS) to fulfill their oversight function, and representatives of the BOS were invited to attend all BOD meetings.

- Throughout the year, the BOD held regular meetings at least once per quarter and convened extraordinary meetings as necessary to address issues falling within its authority. A total of 26 resolutions were adopted in 2024 (details of which are provided in Section 5, Part II of the Corporate Governance Report No. 23/2025/BC-TOS dated January 23, 2025), following proper meeting procedures to address the Company's operational and investment needs in a timely and lawful manner.

- The BOD focused on implementing the strategic directions approved by the GMS and supervising the execution of business and investment activities; assigning quarterly business targets; monitoring, supervising, and evaluating financial reports in order to support and guide the BOM in ensuring that the Company fulfills the 2024 business plan approved by the GMS.

5. Report on Transactions between the Company, Its Subsidiaries, or Entities Controlled by the Public Company (with Over 50% Charter Capital) and Members of the BOD or Their Related Persons; Transactions between the Company and Entities in which Members of the BOD are Founding Members or Hold Executive Management Positions within Three Years Prior to the Transaction

5.1. Report on Transactions between TCO and Members of the BOD and Their Related Persons

Details are provided in Section 2, Appendix 1 of the 2024 Corporate Governance Report No. 23/2025/BC-TOS dated January 23, 2025

5.2. Report on Transactions between Subsidiaries or Entities Controlled by TCO (with Over 50% Charter Capital) and Members of the BOD and Their Related Persons

None

5.3. Report on Transactions between the Company and Entities in which Members of the BOD are Founding Members or Have Held Executive Management Positions within Three Years Prior to the Transaction

Details are provided in Section 2, Appendix 1 of the 2024 Corporate Governance Report No. 23/2025/BC-TOS dated January 23, 2025.

6. Performance of Each Member of the BOD

- In 2024, there were no changes in the number of members of the BOD, which remained at three (03) members. All BOD members fully attended all board meetings held throughout the year.

- The BOD developed a work plan and assigned specific responsibilities to each member.

- All BOD members successfully fulfilled their assigned duties, as detailed below:

- The Chairman of the BOD was responsible for overall management and supervision of the Company's financial matters, ensuring compliance with the prevailing legal regulations on enterprises and the Company's Charter. The Chairman presided over and convened BOD meetings, coordinated task assignments among members, and ensured that BOD resolutions were adopted in a timely manner and in accordance with legal procedures, aligning with the Company's business operations.
- The Vice Chairman of the BOD was responsible for overseeing the Company's investment activities, conducting research, identifying, and proposing the implementation of new investment and cooperation projects. The Vice Chairman also monitored, supervised, and provided recommendations to the BOM regarding the execution of approved projects.
- The other member of the BOD, concurrently serving as the General Director, was responsible for organizing, managing, and operating the Company's daily business and production activities.

7. Corporate Governance and Supervision of the BOM and the General Director

63869
NG TY
PHẦN
CH VỤ
TÂN C
C - TP.V

- In 2024, the BOD fulfilled its corporate governance functions in accordance with the resolutions of the GMS and the provisions of applicable laws. Specifically:

- The BOD exercised its governance role over the activities of the BOM and the General Director by issuing resolutions, regulations, and internal policies, as well as providing guidance and feedback on the execution of operational matters.
- The BOD conducted both periodic and ad hoc supervision of the BOM and the General Director through regular/extraordinary BOD meetings and ongoing communication via in-person discussions, emails, phone calls, etc., in order to stay updated on the Company's business performance and promptly support the executive team when necessary.

- The BOD highly commended the efforts of the BOM and the General Director in effectively accomplishing the 2024 business plan and assigned tasks, while ensuring strict compliance with legal regulations and the Company's Charter. Notable achievements include:

- As of now, TCO has established itself as one of the leading offshore service companies in Vietnam and continues to expand its presence in international markets. The Company also capitalized on fluctuations in vessel prices to restructure and rejuvenate its fleet.
- In 2024, the BOM continued to develop and refine internal safety procedures and management systems, improved operational efficiency of its fleet, exercised strict control over operating expenses, and developed budgets and action plans tailored to each service segment.
- The BOM successfully maintained a stable workforce and implemented various training programs to enhance the capabilities of the management team and staff.
- In 2024, TCO achieved several significant milestones, such as completing the investment in Tan Cang Shipping Joint Stock Company with an equity ownership of 41.815%, and successfully establishing Tan Cang Maritime Support And Offshore Services Joint Stock Company.

8. Board of Directors' Operating Budget for 2024

The BOD operating budget for 2024 was implemented in accordance with Resolution No. 01/2024/NQ-GMS dated April 12, 2024, approved at the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.

9. General Assessment of the Company's Performance

TCO concluded 2024 with impressive achievements, despite considerable challenges faced by both the domestic and global economies. These results are attributable to the significant efforts of the Company's leadership and all employees.

The BOD anticipates that 2025 will bring both considerable challenges and promising opportunities for further development.

Accordingly, the BOD has identified the following strategic priorities for the Company in 2025:

- Accelerating strategic investments in core business areas such as logistics infrastructure, seaport operations, and maritime services; optimizing resource allocation to improve operational efficiency and expand market share.
- Developing the offshore service market, with a focus on core services including towage, search and rescue, subsea surveys, offshore installation, and maintenance of petroleum structures; enhancing international cooperation to strengthen competitive capabilities.
- Continuing the modernization of the fleet, leveraging market opportunities for restructuring through asset disposal or new investments to improve operational efficiency and optimize operating costs.
- Strengthening and expanding the Company's service ecosystem by engaging in strategic partnerships, equity investments, share acquisitions, and the establishment of satellite entities to deepen specialization in service segments and build sustainable competitive advantages.
- Enhancing technology application and sustainable development, focusing on digitalization, automation, and the implementation of environmentally friendly solutions to improve operational performance and align with international standards.

The above constitutes the report of the BOD, respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients::

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN



Võ Dac Thieu





BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHẦN 1

BÁO CÁO TỔNG KẾT KINH DOANH NĂM 2024

1. Bối cảnh thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy biến động đối với kinh tế thế giới. Chiến tranh Nga – Ukraine và khu vực Trung Đông, chính sách bảo hộ thương mại gia tăng đã tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Thêm vào đó, thiên tai, thời tiết cực đoan, lạm phát, lãi suất cao và sự đứt gãy chuỗi cung ứng khiến nhiều doanh nghiệp phải đối mặt với áp lực lớn về chi phí và vận hành.

Tuy nhiên, một số tín hiệu tích cực vẫn xuất hiện khi thương mại hàng hóa cải thiện, lạm phát có dấu hiệu giảm và thị trường lao động phục hồi. Theo dự báo của các tổ chức quốc tế, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt khoảng 2,7% - 3,2%, tương đương với năm trước.

Ngành dầu khí duy trì đà phát triển ổn định với nhu cầu dầu toàn cầu đạt 102,8 triệu thùng/ngày, tăng 1,2% so với năm 2023 (theo IEA). Điều này thúc đẩy các công ty dầu khí tăng sản lượng khai thác, kéo theo nhu cầu cao đối với các dịch vụ thăm dò, khoan, khai thác và bảo dưỡng giếng dầu. Nhờ đó, các công ty cung cấp dịch vụ cũng được hưởng lợi, dù vẫn phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ trong và ngoài nước.

Bên cạnh áp lực về chi phí, doanh nghiệp cũng gặp nhiều thách thức trong việc tiếp cận và mở rộng thị trường quốc tế do các rào cản thương mại và chính sách bảo hộ của các nước sở tại. Giá nguyên vật liệu, nhiên liệu biến động mạnh tạo áp lực tài chính không nhỏ, trong khi các yêu cầu về kỹ thuật và an toàn trong ngành ngày càng khắt khe.

2. Hoạt động và chiến lược phát triển của TCO

Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO) là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH Một Thành Viên Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (SNP). Trong năm 2024, TCO tiếp tục nhận được sự hỗ trợ và định hướng kịp thời từ SNP trong công tác sản xuất kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - quốc phòng.

Là một trong những đơn vị uy tín hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp tàu dịch vụ dầu khí tại Việt Nam, TCO đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, củng cố niềm tin với khách hàng và đối tác trong nước cũng như quốc tế. Công ty tiếp tục đầu tư trang thiết bị, trẻ hóa đội tàu dịch vụ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo phương tiện hiện đại, đa dạng về chủng loại và đáp ứng tốt các yêu cầu kỹ thuật, an toàn của các nhà thầu trong và ngoài nước.

Bên cạnh việc duy trì thị trường trong nước, TCO đã đẩy mạnh chiến lược mở rộng dịch vụ hàng hải ngoài khơi tại Đông Nam Á, đặc biệt tại Thái Lan, Myanmar và

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

Malaysia. Văn phòng đại diện tại Thái Lan đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển thị trường và thiết lập quan hệ hợp tác bền vững với các đối tác chiến lược.

Dù đối mặt với nhiều thách thức, năm 2024 đánh dấu sự phát triển vững chắc của TCO trong bối cảnh thị trường đầy biến động. Những bước đi chiến lược của Công ty không chỉ giúp củng cố vị thế trong ngành mà còn tạo tiền đề quan trọng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

TCO đã chủ động triển khai nhiều giải pháp và tối ưu mọi nguồn lực, không chỉ hoàn thành mà còn vượt xa kế hoạch đề ra cho năm 2024. Kết thúc năm, doanh thu hợp nhất đạt 3.924 tỷ VNĐ, tương đương 101% kế hoạch và tăng trưởng 245% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 490 tỷ VNĐ, vượt 173% kế hoạch và tăng 244% so với năm 2023. Dưới đây là chi tiết kết quả thực hiện hợp nhất trên toàn hệ thống.

3.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

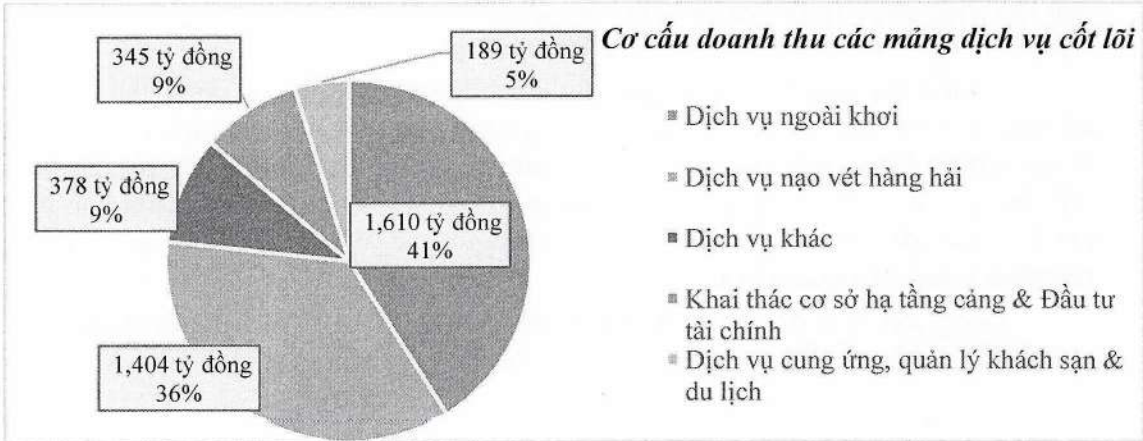
Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024 (KH)	Thực hiện 2024 (TH)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Doanh thu hợp nhất	1.601.249	3.882.000	3.924.626	101%
2	Lợi nhuận sau thuế	200.672	283.000	490.310	173%

3.2. Kết quả kinh doanh công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024 (KH)	Thực hiện 2024 (TH)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	1.069.050	1.429.457	2.117.508	148%
2	Lợi nhuận trước thuế	175.700	187.870	456.295	243%
3	Lợi nhuận sau thuế	150.294	159.689	387.615	243%
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	0,48		1,25	

3.3. Đánh giá tình hình thực hiện dịch vụ cốt lõi



a. Dịch vụ hàng hải ngoài khơi

Là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của TCO, bao gồm các mảng kinh doanh sau:

- Tàu dịch vụ dầu khí và bảo vệ địa chấn;
- Dịch vụ lai dắt và cứu hộ trên biển;
- Vận chuyển bằng sà lan và tàu kéo;
- Dịch vụ khảo sát công trình ngầm.

Trong năm 2024, ngành dịch vụ hàng hải ngoài khơi tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do sự cạnh tranh gay gắt, suy giảm nhu cầu và giảm khối lượng công việc trong nước. Tuy nhiên với việc chứng minh được năng lực vượt trội, trong năm 2024 TCO chuyển mình thành công từ đơn vị chuyên cho thuê tàu dịch vụ từng bước trở thành đơn vị “Cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hải”. Minh chứng cho điều đó, kết thúc năm 2024 doanh thu từ các dự án TCO tham gia thực hiện ở mức 308 tỷ đồng tương đương 15% tổng doanh thu.

Tiếp tục thực hiện định hướng phát triển mở rộng thị trường sang các nước trong khu vực thời gian qua, TCO đã thành công trong việc triển khai hàng loạt dự án tàu dịch vụ dầu khí, các dự án kéo biển và vận chuyển bằng đường biển cho các khách hàng và nhà thầu dầu khí tại Thái Lan, Myanmar. Điều này được chứng minh bằng việc doanh thu ngoại tệ cho mảng dịch vụ này tăng 211% so với cùng kỳ với tổng doanh thu về hơn 55 triệu USD bằng 15 hợp đồng dịch vụ dài hạn. Bên cạnh đó, TCO vẫn duy trì vị thế của mình tại thị trường trong nước bằng việc cung cấp dịch vụ cho các khách hàng truyền thống.

Từ những nỗ lực, định hướng đúng đắn của ban lãnh đạo và người lao động đã đem lại những kết quả nổi bật như sau, doanh thu thực hiện trong cả năm 2024 đạt 1.609 tỷ đồng, tăng 166% so với năm trước. Tổng số ngày hoạt động của các phương tiện đạt 5.902 ngày, đạt 86% hiệu suất sử dụng phương tiện.

b. Quản lý khai thác cảng & Đầu tư tài chính

TCO tiếp tục triển khai quản lý và vận hành an toàn hệ thống cầu cảng và các thiết bị xếp dỡ tại các cảng biển thuộc hệ thống của SNP. Trong năm, doanh thu từ hoạt động quản lý khai thác cảng và đầu tư tài chính đạt 285 tỷ đồng, tăng 180% so với cùng kỳ năm 2023. Sự tăng trưởng đột phá này chủ yếu đến từ việc cơ sở hạ tầng cảng của Công ty tại cảng Cát Lái đã cơ bản đạt được thỏa thuận.

4. Công tác đầu tư

Năm 2024, TCO đã thực hiện công tác chuẩn bị và triển khai thủ tục đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư đã được Hội đồng quản trị (HĐQT), Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua. Kết quả thực hiện đầu tư trong năm 2024 bao gồm:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Danh mục tài sản	Giá trị đầu tư	Đã thực hiện	Giá trị còn lại
1	Đầu tư thiết bị ROV	118.000	69.600	48.400
2	Đầu tư sà lan Hao Yi 11 (TAN CANG 375)	80.000	7.100	72.900
	Tổng cộng	198.000	76.700	121.300

Ngoài đầu tư tài sản cố định, trong năm 2024 TCO đã thực hiện đầu tư vốn vào các đơn vị như sau:

- Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Hỗ trợ hàng hải và Dịch vụ ngoài khơi Tân

Cảng (TCOS) với tổng vốn điều lệ là 50 tỷ đồng, trong đó TCO chiếm 36% vốn điều lệ.

- Mua cổ phần Công ty Cổ phần Vận tải biển Tân Cảng (TCS) với tổng vốn điều lệ là 200 tỷ đồng, trong đó TCO chiếm 43,79% vốn điều lệ.

- Tình trạng hoạt động của các Công ty con/Công ty liên kết như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Tên công ty	Tỷ lệ góp vốn	Giá trị đầu tư	Chi tiết
1	Công ty Cổ phần Bay và Du lịch Biển Tân Cảng (TCOTS)	51%	51.000	TCOTS đang quản lý vận hành hệ thống khách sạn mang thương hiệu Navy Hotel: tại Cam Ranh, Nha Trang, Đà Lạt, Đà Nẵng. Ngoài ra TCOTS đồng thời duy trì và phát triển thương hiệu Tân Cảng Catering trong việc cung ứng hậu cần cho các Vùng Hải quân, đối tác cảng biển và các tàu tại khu vực Cam Ranh, TP.HCM, Vũng Tàu.
2	Công ty Cổ phần Hàng hải Tân cảng Miền Bắc (TCM)	54%	64.022	TCM là đơn vị liên doanh với đối tác Mitsui O.L (Nhật Bản) với mục tiêu phát triển dịch vụ hàng hải gần bờ.
3	Công ty Cổ phần Tân Cảng Kiên Giang (TCKG)	60%	30.000	TCKG được thành lập với mục tiêu đầu tư, xây dựng – quản lý cảng dịch vụ dầu khí tại cảng Hòn Chông – Kiên Giang phục vụ chuỗi dự án điện, khí Lô B – Ô Môn và các dự án khác tại khu vực Vịnh Thái Lan.
4	Công ty Cổ phần Trục vót và Nạo vét Tân Cảng (TCDG)	51%	35.700	TCDG hoạt động chính trong lĩnh vực nạo vét hàng hải, Trục vót và xây dựng công trình thủy.
5	Công ty Cổ phần Tân Cảng Quế Võ (TCQV)	31%	121.249	TCQV đang triển khai quản lý vận hành cảng cạn tại Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, là vị trí logistic trọng điểm tại miền Bắc và kết nối với các cảng nước sâu tại khu vực cảng nước sâu Lạch Huyện.
6	Công ty Cổ phần Tân Cảng – Gantry (TCGT)	45%	22.275	TCG hoạt động trong lĩnh vực chế tạo cầu RTG mang thương hiệu Tân Cảng. Cung cấp dịch vụ sửa chữa kỹ thuật, vật tư,

Stt	Tên công ty	Tỷ lệ góp vốn	Giá trị đầu tư	Chi tiết
				trang thiết bị cho ngành cảng và ngành hàng hải.
7	Công ty Cổ phần Đầu tư Yico Việt Nam (YICO)	25%	10.500	YICO là đơn vị được thành lập để phát triển các dự án Bất động sản khu công nghiệp tại khu vực kinh tế trọng điểm Nghi Sơn.
8	Công ty TNHH Dịch vụ ngầm Tân Cảng Mermaid (TCMM)	50%	17.767	TCMM là đơn vị liên doanh với tập đoàn Mermaid Thái Lan hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ lặn, khảo sát, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các công trình ngầm sử dụng thợ lặn, ROV, tàu DSV...
9	Công ty Cổ phần Hỗ trợ hàng hải và Dịch vụ ngoài khơi Tân Cảng (TCOS)	36%	18.000	TCOS được thành lập với mục tiêu tập trung phát triển một số dịch vụ tiềm năng như: dịch vụ hoa tiêu đẹp luồng, dịch vụ lai dắt, lai kéo, hoa tiêu ngoại hạng, mooring master và vận chuyển người/ chuyên gia cho các giàn khoan, công trình điện gió gần bờ và điện gió ngoài khơi...
10	Công ty Cổ phần Vận tải biển Tân Cảng (TCS)	43,79%	218.900	Triển khai các lĩnh vực kinh doanh trong trụ cột “Vận tải và các ngành kinh tế biển” theo chỉ đạo của TCT TCSG. TCS được tái cấu trúc với mục tiêu trở thành đơn vị chuyên về vận tải bằng tàu container và các hàng siêu trường siêu trọng.

5. Các công tác khác

5.1. Nhân sự:

Nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, Công ty thực hiện chính sách tuyển dụng minh bạch, chuyên nghiệp, hướng đến thu hút nhân sự có năng lực, phù hợp với văn hóa doanh nghiệp. Bao gồm việc tuyển dụng thuyền viên từ xa từ Thái Lan để tham gia hoạt động của các tàu tại khu vực Thái Lan và Myanmar. Chế độ đãi ngộ được xây dựng trên nguyên tắc cạnh tranh, khuyến khích hiệu suất làm việc và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

5.2. Đào tạo và phát triển:

Công ty chú trọng đào tạo nhân sự thông qua các chương trình nâng cao kỹ năng chuyên môn và quản lý, đảm bảo nguồn lực chất lượng cao cho sự phát triển lâu dài.

Trong năm 2024, TCO đã thực hiện các chương trình đào tạo nổi bật như:

- Chương trình “Giám đốc Điều hành chuyên nghiệp (CEO):
 - Mục tiêu: Trang bị kiến thức và kỹ năng quản lý cấp cao cho đội ngũ cán bộ quản lý TCO.
 - Vai trò: Là chìa khóa giúp doanh nghiệp vượt qua thách thức và nắm bắt cơ hội, phát triển bền vững.
- Khóa đào tạo “Chứng chỉ bảo mật mạng (CEH):
 - Nội dung: Đào tạo chuyên sâu về bảo mật thông tin và an ninh mạng trong hoạt động của doanh nghiệp.
 - Mục đích: Đảm bảo hệ thống thông tin của doanh nghiệp được bảo vệ hiệu quả, ngăn ngừa rủi ro an ninh mạng.
- Các khóa đào tạo chuyên biệt khác:
 - Đánh giá viên nội bộ (IA): Đào tạo cán bộ có khả năng thực hiện đánh giá nội bộ hiệu quả.
 - Cán bộ an ninh (SCO): Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đảm bảo an ninh trong doanh nghiệp.
 - Cập nhật nghiệp vụ cán bộ an ninh (CSO): Nâng cao năng lực cho đội ngũ an ninh với kiến thức mới và thực tiễn áp dụng.

5.3. Môi trường làm việc và Văn hóa doanh nghiệp:

Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, tạo điều kiện tối đa để nhân viên phát huy năng lực, sáng tạo và gắn bó lâu dài. Văn hóa doanh nghiệp được định hướng dựa trên các giá trị cốt lõi, thúc đẩy tinh thần hợp tác, trách nhiệm và đổi mới.

5.4. Quản trị rủi ro:

Tiếp tục thực hiện việc áp dụng các hệ thống quản trị rủi ro trên các lĩnh vực vận hành, bao gồm sức khỏe, an toàn, môi trường và chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 – 2005. Công ty cũng duy trì hệ thống quản lý tàu (Ship Management System), hệ thống IMCA và OVID cho các tàu dịch vụ, nhằm mục tiêu đạt tiêu chuẩn an toàn cao nhất trong ngành dầu khí cả trong và ngoài nước.

Ngoài ra TCO đã được xác nhận đạt tiêu chuẩn của Chương trình OVMSA (Offshore Vessel Management and Self Assessment), là một chương trình/ hệ thống đánh giá chất lượng do tổ chức OCIMF (Diễn đàn hàng hải các Công ty Dầu khí Quốc tế) sáng lập và quản lý. Chương trình OVMSA được xem như một công cụ quan trọng giúp các công ty quản lý tàu dịch vụ dầu khí trên thế giới đánh giá, đo lường và cải tiến hệ thống quản lý, bao gồm mọi khía cạnh kỹ thuật, hoạt động của tàu, nhân sự và công tác an toàn, an ninh, sức khỏe, bảo vệ môi trường, cả trên bờ và trên biển.

5.5. Về số hoá quy trình quản lý:

Trong năm 2024, TCO đã ứng dụng số hoá và áp dụng phần mềm trong công tác quản lý giúp Công ty có thể nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu chi phí và gia tăng sự linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục duy trì và đẩy mạnh việc ứng dụng phần mềm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và áp dụng cho các công ty trong cùng hệ thống.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025, CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025

Trên cơ sở các thông tin về tình hình thị trường, những kết quả đạt được trong năm 2024 và các nhận định, đánh giá cơ hội, khó khăn trong bối cảnh giá dầu tiếp tục diễn biến khó lường, sự suy thoái toàn cầu ngày càng hiện hữu do bất ổn địa chính trị và việc cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các công ty tàu dịch vụ dầu khí, TCO đề ra Phương hướng hành động năm 2025 là **“TĂNG CƯỜNG ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG QUAN LÝ, ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ NÂNG CAO SỨC CẠNH TRANH TOÀN HỆ THỐNG”** với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

1.1. Kế hoạch kinh doanh Công ty TCO:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (TH24)	Kế hoạch 2025 (KH25)	Tỷ lệ (KH25/TH24)
1	Tổng doanh thu	2.117.508	2.426.921	115%
2	Lợi nhuận trước thuế	456.295	503.201	110%
3	Lợi nhuận sau thuế	387.615	435.256	112%
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	1.25	0.97	-

1.2. Kế hoạch đầu tư và triển khai dự án:

- Tăng tỷ lệ góp vốn tại Công ty CP Đầu tư Yico Việt Nam lên 51%, nghiên cứu khả thi đầu tư khu công nghiệp Lưu Bình có quy mô diện tích đất giai đoạn 1 là 161,3 ha thuộc địa bàn các xã: Quảng Lưu, Quảng Lộc huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa theo định hướng đầu tư khu công nghiệp của SNP.
- Tái triển khai dự án đầu tư góp vốn xây dựng và vận hành khai thác giai đoạn 1 khu Trung tâm dịch vụ Logistic cho khu vực cảng nước sâu Lạch Huyện tại Hải Phòng với quy mô 10ha.
- Mua bán chuyển nhượng tăng vốn góp tại Công ty Cổ phần Tân Cảng Gantry lên 95%, nghiên cứu sản xuất cầu STS cung cấp cầu phục vụ cho hệ thống cảng của SNP.
- Tiếp tục theo sát để triển khai phát triển dự án Cảng Dịch vụ Dầu khí Hòn Chông, phục vụ các dự án khai thác tại Lô B hiện đang được Chính phủ chỉ đạo gấp rút triển khai.
- Tiếp tục bổ sung năng lực đội tàu bằng việc tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu và đầu tư 01 tàu AHTS 8.000 – 10.000 BHP phục vụ cho hoạt động kinh doanh tàu dịch vụ dầu khí.
- Nghiên cứu thành lập văn phòng đại diện của TCO tại Malaysia, UAE.

1.3. Các giải pháp triển khai kế hoạch năm 2025

a. Định hướng phát triển thị trường và quản lý sản xuất kinh doanh:

“Linh hoạt, đa dạng để thích nghi với biến động” – Trong bối cảnh thị trường dầu dư cung khiến giá dầu suy giảm, TCO dự đoán các hoạt động từ thượng nguồn như dự

38652-
G TY
PHÂN
H VU
ÂN CẢNG
TP.HỒ C

án tìm kiếm thăm dò và khai thác các mỏ dầu khí trên toàn trong năm sau sẽ trở nên hạn chế và tiềm ẩn nhiều rủi ro cắt giảm sản lượng. Việc này ảnh hưởng trực tiếp đến lĩnh vực kinh doanh chính của TCO là cung cấp dịch vụ offshore của TCO. Vì vậy, sự “linh hoạt và đa dạng” là yếu tố cốt lõi và là kim chỉ nam cho hoạt động Offshore 2025.

Linh hoạt trong công tác thị trường: Ngoài các thị trường trọng điểm và TCO có sự hiện diện mạnh mẽ như Việt Nam, Thái Lan, việc tìm kiếm mở rộng các sang các thị trường lân cận như Myanmar, Brunei, Malaysia, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự ổn định, cân bằng trong hoạt động sản xuất kinh doanh 2025.

Đa dạng trong dịch vụ cung cấp: Mục tiêu lớn nhất là phát triển từ “cho thuê phương tiện” thành “Cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hải”. Tiếp theo thành công đối với các dự án Đại Hùng, KNT trong năm 2024, năm 2025 TCO tiếp tục hướng đến cung cấp dịch vụ vận chuyển: chân đế, khối thượng tầng và tuyển ống nội mỏ cho dự án Lô B- Ô Môn; dự án huỷ giếng Chevron; dự án vận chuyển khối thượng tầng dự án KNT.

b. Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

Công ty xác định nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn, do đó đã triển khai các giải pháp trọng tâm như:

- Xây dựng chiến lược kinh doanh gắn liền với phát triển nhân sự, đảm bảo nguồn lực chất lượng cao phục vụ mục tiêu tăng trưởng.
- Đẩy mạnh đào tạo nội bộ thông qua kết hợp giữa phương pháp truyền thống và e-learning, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho từng bộ phận.
- Quy hoạch, đào tạo và phát triển đội ngũ lãnh đạo kế cận, đảm bảo tính liên tục và bền vững trong công tác quản lý.
- Tăng cường đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ thuyền viên về an ninh, an toàn hàng hải, nghiệp vụ vận hành trong ngành tàu dịch vụ dầu khí và nâng cao trình độ ngoại ngữ. Đồng thời, tiếp tục tuyển dụng và đào tạo nguồn thuyền viên dự trữ nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực dài hạn.

c. Quản lý tài chính & đầu tư:

Để tối ưu hóa nguồn lực tài chính, công ty đã triển khai các giải pháp quản lý và đầu tư hiệu quả, bao gồm:

- Kết hợp phương thức quản lý tài chính tập trung và phi tập trung, đảm bảo sự chủ động trong ra quyết định đồng thời tối ưu hóa chi phí toàn hệ thống.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh thông qua việc lập kế hoạch ngân sách chi tiêu chi tiết cho từng phòng ban, phương tiện và địa bàn hoạt động.
- Kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và đảm bảo sự phát triển bền vững.

d. Số hoá và chuyển đổi số quy trình quản lý

Nhằm nâng cao hiệu suất vận hành và tối ưu hóa quy trình quản lý, công ty tiếp tục đẩy mạnh số hóa và ứng dụng công nghệ vào các hoạt động quản trị:

- Rà soát, cải tiến quy trình quản lý nội bộ, tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động trên nền tảng số.
- Tiếp tục triển khai các phần mềm quản trị doanh nghiệp, số hóa hồ sơ và tối ưu hóa quy trình phê duyệt, giúp giảm thiểu thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí.
- Đẩy mạnh công tác xây dựng thương hiệu, phát huy văn hóa doanh nghiệp trong mọi hoạt động, tạo sự thống nhất và chuyên nghiệp trong toàn hệ thống.

2. Tầm nhìn chiến lược đến năm 2032:

Công ty đặt mục tiêu phát triển bền vững và mở rộng quy mô hoạt động thông qua các chiến lược dài hạn:

- Đào tạo và phát triển nhân lực, xây dựng chính sách thu hút và giữ chân nhân tài, đảm bảo sự phát triển toàn diện và bền vững.
- Mở rộng thị trường ra quốc tế, thành lập liên doanh tại các thị trường trọng điểm như Thái Lan, Malaysia nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng phạm vi hoạt động.
- Xây dựng chu kỳ đầu tư mới, tìm kiếm các vị trí chiến lược để phát triển hạ tầng logistics, đồng bộ hóa với các lĩnh vực kinh doanh hiện có của công ty, từ đó nâng cao giá trị chuỗi cung ứng.
- Với chiến lược rõ ràng và định hướng phát triển bền vững, công ty cam kết tiếp tục đổi mới, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng tới mục tiêu phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn tới.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025 và chiến lược phát triển thời gian tới của TCO.

Kính trình ĐHQĐ xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Đăng Phúc





**REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT
ON THE BUSINESS OPERATIONS IN 2024
AND THE BUSINESS PLAN FOR 2025
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

PART 1

SUMMARY REPORT ON BUSINESS OPERATIONS IN 2024

1. Context of Implementation of the 2024 Business Plan

The year 2024 remained a highly volatile period for the global economy. The ongoing Russia–Ukraine war, instability in the Middle East, and the rise of protectionist trade policies have had adverse effects on global economic growth. Additionally, natural disasters, extreme weather events, inflation, high interest rates, and supply chain disruptions have placed considerable pressure on the cost structures and operations of many enterprises.

However, some positive signals emerged, including improvements in goods trade, signs of easing inflation, and recovery in the labor market. According to forecasts by international organizations, global economic growth in 2024 is expected to reach approximately 2.7% to 3.2%, comparable to the previous year.

The oil and gas sector continued its stable growth trajectory, with global oil demand reaching 102.8 million barrels per day—an increase of 1.2% compared to 2023 (according to the IEA). This has encouraged oil companies to expand their production output, consequently boosting demand for exploration, drilling, production, and well maintenance services. As a result, service providers in the industry have benefited, although they continue to face intense competition from both domestic and international rivals.

In addition to cost pressures, enterprises are encountering significant challenges in accessing and expanding into international markets due to trade barriers and protectionist policies imposed by host countries. Sharp fluctuations in the prices of raw materials and fuel have created considerable financial strain, while technical and safety requirements in the industry have become increasingly stringent.

2. Operations and Development Strategy of TCO

Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO) is a subsidiary of Saigon Newport One Member Limited Liability Corporation (SNP). In 2024, TCO continued to receive timely support and strategic direction from SNP in executing its business activities and fulfilling both economic and national defense missions.

As one of the most reputable companies in Vietnam specializing in offshore service vessel provision for the oil and gas sector, TCO has persistently improved service quality and reinforced trust with domestic and international clients and partners. The company has invested in modern equipment and rejuvenated its service fleet to strengthen competitiveness, ensuring the availability of technologically advanced and

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

diverse vessels that meet the stringent technical and safety requirements of both local and international contractors.

Alongside maintaining its position in the domestic market, TCO has accelerated its strategy to expand offshore maritime services across Southeast Asia, particularly in Thailand, Myanmar, and Malaysia. The representative office in Thailand plays a pivotal role in market development and in fostering long-term cooperation with strategic partners.

Despite facing numerous challenges, 2024 marked a year of resilient and stable development for TCO in a volatile market environment. The company's strategic moves have not only consolidated its industry standing but also laid a crucial foundation for its next stage of growth.

3. Business Performance Results in 2024

TCO proactively implemented a wide range of solutions and optimized all available resources, not only fulfilling but significantly surpassing the targets set for 2024. By year-end, consolidated revenue reached VND 3,924 billion, equivalent to 101% of the planned figure and marking a 245% increase compared to the previous year. Consolidated post-tax profit amounted to VND 490 billion, exceeding the target by 173% and representing a 244% growth over 2023. The detailed consolidated performance across the entire system is presented below.

3.4. Consolidated Business Results

Unit: million VND

No.	Indicator	Actual 2023	Plan 2024 (P)	Actual 2024 (A)	Completion Rate (A/P)
1	Consolidated revenue	1,601,249	3,882,000	3,924,626	101%
2	Profit after tax	200,672	283,000	490,310	173%

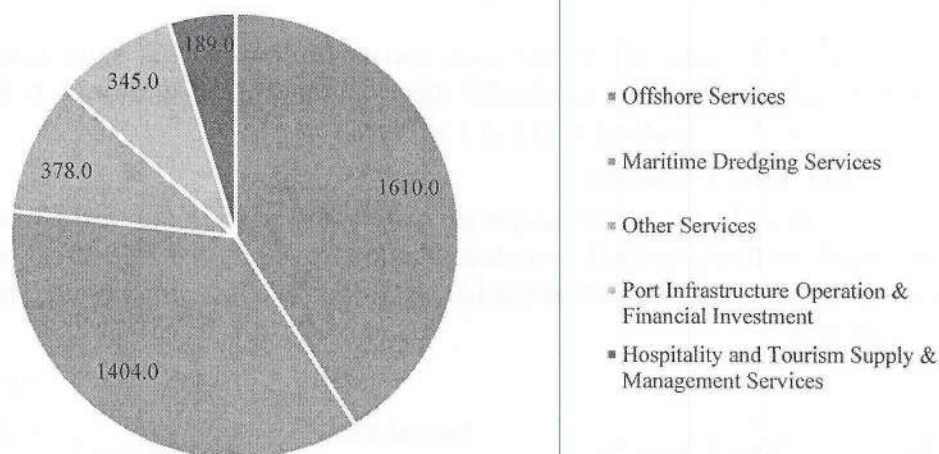
3.5. Parent Company Business Performance Results

Unit: million VND

No.	Indicator	Actual 2023	Plan 2024 (P)	Actual 2024 (A)	Completion Rate (A/P)
1	Total Revenue	1,069,050	1,429,457	2,117,508	148%
2	Profit Before Tax	175,700	187,870	456,295	243%
3	Profit After Tax	150,294	159,689	387,615	243%
4	Return on Charter Capital Ratio	0.48		1.25	

3.6. Assessment of the Core Service Performance

Revenue Structure of Core Service Segments (billion VND)



a. Offshore Maritime Services

As the core business segment of TCO, offshore maritime services encompass the following operational areas:

- Offshore oil and gas service vessels and seismic survey protection vessels;
- Maritime towing and rescue services;
- Barge and tugboat transportation services;
- Subsea construction surveying services.

In 2024, the offshore maritime service sector continued to face numerous challenges due to intense competition, weakened demand, and a decline in domestic project volumes. Nevertheless, TCO successfully repositioned itself from being primarily a vessel rental provider to becoming a comprehensive “Maritime Transportation Services Provider,” by demonstrating superior operational capacity. As evidence of this transformation, revenue from projects executed by TCO reached VND 308 billion by year-end, accounting for 15% of the company’s total revenue.

Pursuing its strategic direction of regional market expansion, TCO achieved significant progress in executing a series of offshore service vessel projects, marine towing, and ocean freight services for clients and petroleum contractors in Thailand and Myanmar. This success is reflected in the 211% year-over-year increase in foreign currency revenue for this service segment, reaching over USD 55 million across 15 long-term service contracts. Concurrently, TCO maintained its strong position in the domestic market by continuing to provide services to longstanding clients.

Owing to the concerted efforts and sound strategic direction from the company’s leadership and workforce, notable achievements were realized. Total revenue for 2024 reached VND 1,609 billion, representing a 166% increase compared to the previous year. The total number of operating vessel days reached 5,902, corresponding to an 86% fleet utilization rate.

b. Port Operations Management & Financial Investment

TCO continued to manage and operate safely the system of wharves and cargo handling equipment at seaports within the network of SNP. In 2024, revenue from port operations management and financial investment reached VND 285 billion, marking a

180% increase compared to the same period in 2023. This significant growth was primarily driven by the successful negotiation and operational readiness of the Company's port infrastructure at Cat Lai Port.

4. Investment Activities

In 2024, TCO carried out preparatory work and initiated investment procedures for projects outlined in the Investment Plan approved by the Board of Directors (BOD) and the General Meeting of Shareholders (GMS). The investment outcomes achieved in 2024 include:

Unit: million VND

No.	Asset Category	Investment Value	Implemented	Remaining Value
1	ROV Equipment Investment	118,000	69,600	48,400
2	Investment in Hao Yi 11 Barge (TAN CANG 375)	80,000	7,100	72,900
	Total	198,000	76,700	121,300

In addition to investments in fixed assets, in 2024 TCO undertook capital investments in the following entities:

- Contributed capital to establish Tan Cang Maritime Support and Offshore Services Joint Stock Company with a total charter capital of VND 50 billion, in which TCO holds a 36% equity stake.
- Acquired shares in Tan Cang Shipping Joint Stock Company (TCS) with a total charter capital of VND 200 billion, in which TCO holds a 43.79% equity stake.

The operational status of subsidiaries and affiliated companies is as follows:

Unit: million VND

No.	Company name	Equity Contribution Ratio	Investment Value	Details
1	Tan Cang Offshore Travel and Flight Services Joint Stock Company (TCOTS)	51%	51,000	<p>TCOTS is currently managing and operating a hotel system under the Navy Hotel brand, with locations in Cam Ranh, Nha Trang, Da Lat, and Da Nang.</p> <p>In addition, TCOTS continues to maintain and develop the Tan Cang Catering brand, providing logistical support services to Naval Zones, port partners, and vessels operating</p>

				in the Cam Ranh, Ho Chi Minh City, and Vung Tau areas.
2	Tan Cang Northern Maritime Joint Stock Company (TCM)	54%	64,022	TCM is a joint venture with the partner Mitsu O.L (Japan), established with the objective of developing nearshore maritime services.
3	Kien Giang Newport Joint Stock Company (TCKG)	60%	30.000	TCKG was established with the objective of investing in, constructing, and managing an oil and gas service port at Hon Chong Port – Kien Giang, to support the power and gas project chain of Block B – O Mon and other related projects in the Gulf of Thailand region.
4	Tan Cang Dredging And Salvage Joint Stock Company (TCDG)	51%	35,700	TCDG primarily operates in the fields of maritime dredging, salvage, and hydraulic construction.
5	Tan Cang Que Vo Joint Stock Company (TCQV)	31%	121 .249	TCQV is currently managing and operating an inland container depot (ICD) in Que Vo, Bac Ninh Province—a key logistics hub in Northern Vietnam that connects to deep-water ports in the Lach Huyen port area.
6	Tan Cang Gantry Joint Stock Company (TCGT)	45%	22,275	TCG operates in the field of manufacturing RTG cranes under the Tan Cang brand. The company also provides technical repair services, supplies, and equipment for the port and maritime industries.
7	Vietnam Yico Investment Joint Stock Company (YICO)	25%	10,500	YICO was established to develop industrial real estate projects in the key economic zone of Nghi Son.
8	Tan Cang Mermaid Subsea Services Company Limited (TCMM)	50%	17,767	TCMM is a joint venture with the Mermaid Group of Thailand, operating in the field of providing diving services, inspections, repairs,

				maintenance, and servicing of subsea structures using divers, remotely operated vehicles (ROVs), and diving support vessels (DSVs), among others.
9	Tan Cang Maritime Support and Offshore Services Joint Stock Company (TCOS)	36%	18,000	TCOS was established with the objective of focusing on the development of several potential services, including pilotage and channel clearing services, tugging and towing services, offshore pilotage, mooring master services, and personnel/expert transportation for drilling rigs, nearshore wind power projects, and offshore wind farms.
10	Tan Cang Shipping Joint Stock Company (TCS)	43,79%	218,900	Implement business activities within the pillar of "Transportation and Marine Economic Sectors" as directed by the parent company, TCSG. TCS has been restructured with the objective of becoming a specialized entity in container shipping and the transport of oversized and heavy cargo.

5. Other Activities

5.6. Human Resources:

In order to build a high-quality workforce that meets the requirements of sustainable development, the Company implements a transparent and professional recruitment policy aimed at attracting competent personnel who align with the corporate culture. This includes the remote recruitment of seafarers from Thailand to participate in vessel operations in the Thailand and Myanmar regions. The remuneration system is designed based on competitive principles, encouraging work performance while ensuring employee rights and benefits.

5.7. Training and Development:

The Company places strong emphasis on staff training through programs aimed at enhancing professional skills and management capabilities, ensuring a high-quality talent pool for long-term development. In 2024, TCO implemented notable training programs, including:

- Professional Chief Executive Officer (CEO) Program:
 - Objective: To equip TCO's management team with advanced knowledge and skills in senior management.
 - Role: Serving as a key factor enabling the enterprise to overcome challenges, seize opportunities, and achieve sustainable growth.
- Certified Ethical Hacker (CEH) Training:
 - Content: Intensive training on information security and cybersecurity within business operations.
 - Purpose: To ensure the company's information systems are effectively protected and cybersecurity risks are mitigated.
- Other Specialized Training Courses:
 - Internal Auditor (IA): Training personnel to effectively conduct internal audits.
 - Security Officer (SCO): Enhancing knowledge and skills necessary for maintaining security within the enterprise.
 - Security Officer Continuing Education (CSO): Improving the security team's capabilities with updated knowledge and practical applications

5.8. Work Environment and Corporate Culture:

The Company is committed to cultivating a professional and dynamic working environment that maximizes opportunities for employees to demonstrate their capabilities, foster creativity, and develop long-term engagement. The corporate culture is shaped by core values that promote a spirit of collaboration, responsibility, and innovation.

5.9. Risk Management:

TCO continues to implement risk management systems across its operational domains, including health, safety, environment, and quality, in accordance with ISO 9001:2005 standards. The Company also maintains its Ship Management System, along with IMCA and OVID systems for service vessels, aiming to achieve the highest safety standards in the oil and gas industry, both domestically and internationally.

Additionally, TCO has been certified under the Offshore Vessel Management and Self-Assessment (OVMSA) Program—an assessment framework developed and administered by the Oil Companies International Marine Forum (OCIMF). OVMSA is considered a key tool for global offshore vessel management companies to evaluate, measure, and improve their management systems. It encompasses all aspects of technical operations, vessel performance, human resources, and health, safety, security, and environmental (HSSE) practices—both onshore and offshore.

5.10. Digitalization of Management Processes:

In 2024, TCO implemented digital solutions and management software to enhance operational efficiency, reduce costs, and increase flexibility in business operations. Moving forward, the Company will continue to maintain and further expand the application of software and digital tools across all areas of business activity, including integration with other companies within the same corporate system.

PART 2

PLANS, KEY TASKS, IMPLEMENTATION SOLUTIONS FOR 2025, AND THE COMPANY'S DEVELOPMENT STRATEGY FOR THE COMING PERIOD

1. Key Business Targets for 2025

Based on market information, the results achieved in 2024, and assessments of opportunities and challenges—particularly in the context of continued volatility in oil prices, the increasing threat of global economic recession driven by geopolitical instability, and intensifying competition among offshore service vessel companies—TCO has set its 2025 Action Orientation as: **"ENHANCING TECHNOLOGY APPLICATION IN MANAGEMENT, ACCELERATING INVESTMENT TO STRENGTHEN SYSTEM-WIDE COMPETITIVENESS."**

The key business targets for 2025 are outlined as follows:

1.1. TCO Company Business Plan:

Unit: Million VND

No.	Indicator	Actual 2024 (A24)	Plan 2025 (P25)	Rate (P25/A24)
1	Total Revenue	2,117,508	2,426,921	115%
2	Profit Before Tax	456,295	503,201	110%
3	Profit After Tax	387,615	435,256	112%
4	Return on Charter Capital	1.25	0.97	-

1.2. Investment and Project Implementation Plan:

- Increase the ownership ratio in Vietnam Yico Investment Joint Stock Company to 51%, and conduct a feasibility study for investment in the Luu Binh Industrial Park project. Phase 1 will cover an area of 161.3 hectares, located in Quang Luu and Quang Loc communes, Quang Xuong District, Thanh Hoa Province, aligned with SNP's industrial park investment orientation.
- Resume the capital contribution project for the construction and operation of Phase 1 of the Logistics Service Center for the Lach Huyen deep-water port area in Hai Phong, with a planned scale of 10 hectares.
- Conduct acquisition and capital increase to raise ownership in Tan Cang Gantry Joint Stock Company to 95%, and carry out research and development of STS cranes to supply equipment for SNP's port system.
- Continue to closely monitor and implement the development of the Hon Chong Oil and Gas Service Port project, which is intended to support operations in Block B, a project currently under urgent implementation as directed by the Government.
- Further enhance the vessel fleet by identifying, assessing, and investing in one AHTS vessel with a capacity of 8,000–10,000 BHP to support offshore service operations.
- Study the establishment of TCO representative offices in Malaysia and the United Arab Emirates (UAE).

1.3. Implementation Solutions for the 2025 Plan

a. Market Development Orientation and Business Operations Management:

"Flexibility and diversification to adapt to volatility" – In the context of an oversupplied oil market driving prices down, TCO anticipates that upstream activities, including exploration and exploitation of oil and gas fields globally, will be constrained and subject to significant risks of production cuts in the coming year. This situation directly impacts TCO's core business sector of offshore services. Therefore, flexibility and diversification will be the fundamental principles and guiding strategy for Offshore operations in 2025.

Flexibility in market development: In addition to key markets where TCO already has a strong presence, such as Vietnam and Thailand, efforts to expand into adjacent markets including Myanmar, Brunei, and Malaysia will be critical to maintaining stability and balance in business operations in 2025.

Diversification of services: The overarching goal is to evolve from a "vessel chartering provider" to a "comprehensive maritime transportation service provider." Building on the successful execution of projects such as Dai Hung and KNT in 2024, TCO will aim to offer transportation services for jackets, topside modules, and infield pipelines for the Block B – O Mon project, the Chevron well abandonment project, and the transportation of topside modules for the KNT project in 2025.

b. Human Resource Training and Development:

TCO considers human resources as a core element of its long-term development strategy. To that end, several key initiatives have been implemented:

- Developing a business strategy closely aligned with human resource development, ensuring the availability of a high-quality workforce to support growth objectives.
- Enhancing internal training through a hybrid model combining traditional and e-learning methods to improve professional competencies across departments.
- Planning and developing a succession pipeline of future leaders to ensure continuity and sustainability in management.
- Intensifying specialized training for crew members in areas such as maritime safety and security, offshore service vessel operations, and foreign language proficiency. Concurrently, recruitment and training of a reserve crew workforce are ongoing to meet long-term personnel demands.

c. Financial Management and Investment:

To optimize financial resources, the Company has deployed several efficient financial and investment management strategies, including:

- Implementing a hybrid centralized and decentralized financial management approach to ensure both cost optimization and decision-making autonomy.
- Enhancing operational efficiency by establishing detailed budgeting plans for each department, asset, and region of operation.
- Controlling and reducing operational costs to optimize profitability and ensure sustainable growth.

d. Digitalization and Management Process Transformation

To enhance operational efficiency and optimize management procedures, TCO continues to accelerate digital transformation and the application of technology in corporate governance:

- Reviewing and improving internal management processes to strengthen interdepartmental coordination, improve service quality, and increase operational effectiveness through digital platforms.
- Continuing the implementation of enterprise management software, digitizing documentation, and streamlining approval workflows to reduce administrative procedures and save time and costs.
- Strengthening branding initiatives and embedding corporate culture into all business activities to foster unity and professionalism across the organization.

2. Strategic Vision to 2032:

The Company aims for sustainable development and expansion of its operational scale through long-term strategies:

- Training and developing human resources, establishing policies to attract and retain talent, ensuring comprehensive and sustainable growth.
- Expanding into international markets and establishing joint ventures in key markets such as Thailand and Malaysia to enhance competitiveness and broaden operational scope.
- Developing a new investment cycle by identifying strategic locations for logistics infrastructure development, aligned with the Company's existing business sectors, thereby enhancing supply chain value.
- With a clear strategy and a commitment to sustainable development, the Company pledges to continue innovating, expanding markets, and enhancing competitive capabilities, aiming for robust growth in the upcoming period.

The above is a summarized report on TCO's production and business activities in 2024, operational directions for 2025, and the Company's development strategy for the upcoming period.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

**ON BEHALF OF
THE BOARD OF MANAGEMENT
GENERAL DIRECTOR**



Le Dang Phuc



Số: 01/2025/BC-BKS-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dịch vụ Biển Tân Cảng;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Dịch vụ Biển Tân Cảng;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty CP Dịch vụ Biển Tân Cảng (sau đây gọi tắt là "Công ty"), báo cáo của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, Người điều hành khác (sau đây gọi tắt là "Ban Điều hành") và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện công tác giám sát năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Năm 2024 Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc triệu tập, tổ chức họp và thông qua các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập theo đúng thẩm quyền, chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến các thành viên Hội đồng quản trị.
- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần, triệu tập các phiên họp bất thường hoặc lấy ý kiến đề thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định nếu phát sinh. Hội đồng quản trị đã thông qua 26 Nghị quyết dưới hình thức tổ chức cuộc họp để giải quyết kịp thời nhu cầu kinh doanh, đầu tư của Công ty, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đồng thời Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, đồng hành cùng Ban Điều hành bám sát mục tiêu và triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp thường niên.
- Riêng đối với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về Phương án tăng vốn theo phương thức phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu chưa được hoàn thành trong năm 2024 như kế hoạch.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

- Trong năm 2024, Ban Điều hành đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tiếp nhận chỉ đạo từ Hội đồng quản trị và thực hiện đúng các quyết định chỉ đạo của Hội đồng quản trị thông qua 26 Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành và bám sát mục tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong kỳ họp thường niên đúng quy định của điều lệ và quy định của pháp luật.
- Về công tác giám sát và đánh giá hiệu quả của cơ cấu tổ chức, công tác triển khai chức năng nhiệm vụ của các phòng ban của Công ty vẫn phát huy hiệu quả phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong năm 2024, Công ty cũng đã thông qua việc miễn

nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Quốc Dũng và bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Sơn giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc.

- Công tác triển khai các dự án đầu tư, quản lý tài chính được thực hiện đúng theo chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Về công tác công bố thông tin cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ban Kiểm soát ghi nhận một số giao dịch với bên có liên quan của Công ty chưa được thực hiện công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định tại Luật Chứng khoán và Thông tư số 96/2020/TT-BTC, mặc dù các giao dịch này đã được trình bày đầy đủ trên báo cáo tài chính định kỳ. Qua rà soát, nguyên nhân chủ yếu được xác định là do thiếu sót trong quy trình phối hợp và phân luồng thông tin nội bộ giữa các bộ phận chức năng. Ban Điều hành đã có các biện pháp khắc phục như thực hiện công bố bổ sung, rà soát và điều chỉnh quy trình nội bộ, đồng thời phân công lại rõ ràng trách nhiệm trong việc giám sát và công bố thông tin theo quy định.

III. VỀ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát bảo đảm nguyên tắc tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát triển khai và hoàn thành đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ.
- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị để giám sát và có ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được ghi nhận đầy đủ và đã được Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa phù hợp.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Công tác soát xét báo cáo tài chính:

- Về công tác lập báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và các Công ty thành viên kịp thời và đảm bảo tiến độ lập báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty. Qua công tác thẩm định phương pháp lập và cách trình bày của BCTC năm 2024 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C. Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của đơn vị kiểm toán, cụ thể là xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính do Công ty lập đã phản ánh đầy đủ trung thực và hợp lý tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Kiểm tra các biến động trọng yếu trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của toàn hệ thống như sau:

+ Bảng Cân đối kế toán tóm tắt:

đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU BCTC TCO	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Chênh lệch trong kỳ	% thay đổi
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	836.95	1,106.32	269.37	32.18%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	1,295.51	1,377.38	81.87	6.32%

TỔNG TÀI SẢN	2,132.46	2,483.69	351.24	16.47%
C. NỢ PHẢI TRẢ	1,313.34	1,365.23	51.89	3.95%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	819.11	1118.46	299.35	36.55%
TỔNG NGUỒN VỐN	2,132.46	2,483.69	351.24	16.47%

Tại thời điểm báo cáo tổng tài sản và tổng nguồn vốn của Công ty tăng 16.47% lên trên 2,400 tỷ đồng, trong đó:

. Tài sản ngắn hạn tăng 269.37 tỷ đồng so với năm 2023 chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tăng 219 tỷ đồng. Việc gia tăng dư nợ này phần lớn đến từ việc thực hiện các dự án đầu khí ngoài khơi tại thời điểm cuối năm 2024.

. Tài sản dài hạn tăng 81.87 tỷ đồng đến từ việc Công ty thực hiện công tác góp vốn thành lập Công ty TNHH Dịch vụ ngầm Tân Cảng Mermaid (TC Mermaid), Công ty Cổ phần Hỗ trợ Hàng hải và Dịch vụ Ngoài khơi Tân Cảng (TCOS) và mua cổ phần Công ty Vận tải biển Tân Cảng (TCS), đồng thời đầu tư mua sắm tài sản (ROV 150HP cho VSP thuê).

. Vốn chủ sở hữu tăng 299.35 tỷ đồng chủ yếu là nhờ khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm cuối năm 2024 tăng 254 tỷ đồng.

Với cơ cấu tài chính trên cho thấy quy mô hoạt động của Công ty trong năm 2024 có phát triển đột phá về tài sản, lợi nhuận, cũng như đóng góp vào nguồn thu ngân sách nhà nước.

+ Bảng cân đối kế toán Hợp nhất tóm tắt toàn hệ thống TCO:

đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU HỢP NHẤT	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Chênh lệch trong kỳ	% thay đổi
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,413.89	3,138.48	1,724.59	121.98%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	2,118.42	2,523.06	404.64	19.10%
TỔNG TÀI SẢN HN	3,532.31	5,661.54	2,129.23	60.28%
C. NỢ PHẢI TRẢ	2,391.22	4,136.88	1,745.66	73.00%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,141.09	1,524.66	383.57	33.61%
TỔNG NGUỒN VỐN HN	3,532.31	5,661.54	2,129.23	60.28%

Tổng tài sản và nguồn vốn của toàn hệ thống TCO đã tăng thêm hơn 2,100 tỷ tương ứng tăng 60.28%.

. Đối với tài sản ngắn hạn, nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng các khoản phải thu khách hàng và khoản chi phí SXKD dở dang phục vụ dự án của Công ty TCDG. Trên thực tế, khách hàng đã tạm ứng tiền triển khai dự án, doanh thu đang được ghi nhận theo tiến độ nghiệm thu/ thanh quyết toán căn cứ trên khoản tiền đã tạm ứng trước dẫn đến sổ sách kế toán phát sinh tăng khoản phải thu khách hàng tương ứng. BKS đánh giá việc ghi nhận này phù hợp với nguyên tắc và chế độ kế toán, không phát sinh rủi ro về nợ xấu.

. Đối với tài sản dài hạn, các Công ty trong hệ thống đã tiếp tục đầu tư tàu, phương tiện vận tải, trang thiết bị phục vụ hoạt động SXKD (TCO: ROV 150HP; TCGT: cầu khung RTG; TCDG: Sà lan TC16, Tàu TC Cam Ranh, Sà lan TC26, ô tô tải và trang thiết bị nạo vét, thi công... nâng tổng số phương tiện phục vụ dự án của TCDG lên 158 phương tiện),



cộng với việc Công ty mẹ đầu tư góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết (Công ty TC Mermaid, TCOS, TCS). Điều này cho thấy việc quyết liệt tăng cường đầu tư nhằm tạo ra chu kỳ tăng trưởng mới, đồng thời thể hiện sự cam kết của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc thúc đẩy tăng trưởng dài hạn, phát triển bền vững.

. Đối với nguồn vốn, các Công ty trong hệ thống (chủ yếu là Công ty TCDG) đã tận dụng được nguồn vốn tạm ứng trước từ khách hàng, cũng như toàn hệ thống đạt được mức tăng trưởng lợi nhuận tốt góp phần gia tăng nguồn vốn hoạt động, cung cấp năng lực tài chính vững vàng hơn trong việc triển khai kế hoạch SXKD và mở rộng đầu tư.

+ Kết quả kinh doanh tóm tắt:

đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2024	2023	KHKD 2024	TH2024/ TH2023	TH2024/ KH2024
Doanh thu riêng TCO	2,117.51	1,069.05	1,429.46	198%	148%
Chi phí riêng TCO	1,661.21	893.35	1,241.59	186%	134%
LN TRƯỚC THUẾ	456.29	175.70	187.87	260%	243%
LN SAU THUẾ	387.62	150.29	159.69	258%	243%
Doanh thu HN	3,924.62	1,601.25	3,833.00	245%	102%
Chi phí HN	3,342.78	1,360.60		246%	
LN HN TRƯỚC THUẾ	581.84	240.65		242%	
LN HN SAU THUẾ	490.31	200.67	303.00	244%	162%

. Về kết quả SXKD, năm 2024 Công ty mẹ đạt mức tăng trưởng vượt bậc, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể, doanh thu tăng 48% so với kế hoạch và gấp đôi so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế tăng hơn 2.4 lần so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm trước. Kết quả ấn tượng này đạt được nhờ việc Công ty khai thác tối đa công suất của hầu hết các phương tiện, thiết bị cung cấp dịch vụ ngoài khơi trong nước và trong khu vực, đồng thời hưởng lợi được từ việc gia tăng mặt bằng giá cho thuê so với năm trước.

. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh tại các Công ty con và Công ty liên kết cũng ghi nhận những khởi sắc rõ rệt. Đặc biệt, hai Công ty TCDG và TCGT đã đi vào hoạt động SXKD ổn định và có mức tăng trưởng mạnh mẽ so với năm trước, đóng góp đáng kể vào kết quả chung của toàn hệ thống. Nhờ đó, kết quả hợp nhất đã đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2024.

+ Báo cáo dòng tiền tóm tắt:

đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU LCTT	2024	2023	SO SÁNH
Dòng tiền HDKD riêng TCO	542.31	356.97	185.35
Dòng tiền HĐĐT riêng TCO	-254.47	-144.02	-110.45
Dòng tiền HĐTC riêng TCO	-178.35	-67.51	-110.84
Dòng tiền riêng TCO trong kỳ	109.50	145.44	-35.94
Dư tiền riêng TCO đầu kỳ	241.70	96.27	145.43

CHỈ TIÊU LCTT	2024	2023	SO SÁNH
Dư tiền riêng TCO cuối kỳ	351.73	241.70	110.03
Dòng tiền HĐKD HN	808.56	719.29	89.27
Dòng tiền HĐĐT HN	-831.69	-562.59	-269.10
Dòng tiền HĐTC HN	67.50	237.27	-169.77
Dòng tiền HN trong kỳ	44.37	393.97	-349.61
Dư tiền riêng HN đầu kỳ	547.85	153.89	393.96
Dư tiền riêng HN cuối kỳ	592.77	547.85	44.92

. Báo cáo dòng tiền năm 2024 cho thấy Ban Điều hành đã quản trị dòng tiền hiệu quả, tạo ra sự linh hoạt trong hoạt động kinh doanh và đầu tư. Việc gia tăng dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, kết hợp với việc duy trì nguồn vốn đầu tư và dự trữ tiền ổn định, là những dấu hiệu cho thấy Công ty đang trên đà phát triển bền vững.

- Về công tác thực hiện nghĩa vụ thuế và ngân sách, Công ty thực hiện kê khai và hạch toán thuế GTGT, Thuế TNCN, Thuế TNDN, Thuế nhà thầu, thuế nhập khẩu, thuế bảo vệ môi trường,... đầy đủ và theo quy định của luật thuế.
2. Công tác quản lý và sử dụng vốn của Công ty:
- Công tác quản lý vốn lưu động: Công ty thực hiện quản lý quỹ tiền mặt theo định mức chi tiêu tồn quỹ, thực hiện thu chi theo đúng quy trình thanh toán, các phiếu chi thanh toán, UNC có đầy đủ chứng từ và được phê duyệt của Ban Điều hành.
 - Công tác quản lý công nợ: phòng Tài chính kế toán phối hợp với phòng Kế hoạch kinh doanh định kỳ hàng tháng họp rà soát và chủ động đơn đốc thu hồi công nợ của các khách hàng đến hạn/ quá hạn thanh toán theo hợp đồng, có báo cáo Ban Điều hành để nắm tình hình và đề xuất hỗ trợ, công tác thu hồi công nợ vẫn duy trì và đảm bảo cho dòng tiền hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Ban Kiểm soát lưu ý các khoản công nợ tồn đọng lâu như sau:

TÊN KHÁCH HÀNG	Dư nợ tại 31/12/2023	Thu hồi trong năm 2024	Dư nợ tại 31/12/2024
Marin East Company Limited	13,655,711,894	12,973,329,232	686,826,695
Harvester Offshore Sdn Bhd	8,068,606,000	4,408,562,365	3,935,620,860
Công ty TNHH Một Thành Viên Linh Ngọc Ngân (*)	2,037,066,570	2,037,066,570	0
Jungwon Maritime Pte Ltd	21,680,737,947	0	21,680,737,947

Trong năm 2024, Công ty đã đẩy mạnh việc thu hồi các khoản nợ tồn đọng lâu và đạt được những kết quả khả quan về việc giảm dần dư nợ, cụ thể:

. Đối với khách hàng Marin East: đã thu hồi được hầu hết công nợ tồn đọng (khoảng 13 tỷ đồng), dư nợ còn lại tại thời điểm 31/12/2024 là 686 triệu đồng.

. Đối với khách hàng Harvester Offshore: đã thu hồi 4.4 tỷ đồng, dư nợ còn lại là 3.9 tỷ đồng.

. Đối với khách hàng Linh Ngọc Ngân: căn cứ theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2024, ĐHĐCĐ đã thông qua việc loại trừ khỏi sổ sách kế toán khoản công nợ khó đòi này.

. Đối với khách hàng Jungwon (công nợ 21.68 tỷ đồng đã trích lập dự phòng): Công ty đã làm việc với đơn vị tư vấn pháp lý và rà soát, đánh giá hồ sơ để lập phương án trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc xử lý khoản công nợ này.

- Về việc kiểm soát dòng tiền: phòng Tài chính kế toán duy trì theo dõi thường xuyên, cập nhật tình hình dòng tiền của Công ty mẹ cũng như các Công ty con trong hệ thống định kỳ hàng tháng; thực hiện phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính hiệu quả, an toàn, đảm bảo tính thanh khoản, tiết kiệm chi phí vốn, đáp ứng kịp thời các nghĩa vụ tài chính cũng như có phương án sử dụng vốn để đầu tư mở rộng hoạt động SXKD.
- Về công tác kiểm soát ngân sách, định kỳ hàng quý, Ban Điều hành phối hợp cùng phòng Tài chính kế toán và Ban Kiểm soát chủ trì họp tổng kết thực hiện ngân sách quý với từng phòng ban, đảm bảo các chi phí của phòng ban đều được thực hiện theo kế hoạch ngân sách được phê duyệt đầu năm. Dự kiến trong năm 2025 Công ty sẽ cải thiện cơ chế theo dõi, kiểm soát ngân sách thông qua phần mềm quản trị nhằm chủ động hơn trong công tác kiểm soát chi phí phát sinh và đẩy nhanh tiến độ tổng hợp, đối chiếu thực hiện ngân sách hàng tháng/ quý.
- Về công tác huy động vốn kinh doanh, đầu tư trong kỳ, Công ty đã huy động tại các tổ chức tín dụng và các cá nhân (dưới hình thức ủy thác) để tăng cường vốn cho hoạt động SXKD. Ban Điều hành thực hiện đúng theo quy định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị phê duyệt về việc cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn tại các ngân hàng bổ sung vốn lưu động, cấp nguồn vốn đối ứng đầu tư vào các tài sản, dự án.
- Về công tác thực hiện đầu tư và đánh giá hiệu quả đầu tư trong kỳ:

. Đầu tư tài sản:

TÀI SẢN ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ PHÊ DUYỆT ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ THỰC TẾ ĐẦU TƯ TRONG NĂM	TRẠNG THÁI ĐẦU TƯ
ROV 150HP	112,717,182,758 đồng	53,996,778,654 đồng	Đã thanh toán 50% giá trị đầu tư. Hiện thiết bị đang trong quá trình sản xuất.
Sà lan Tân Cảng 375	3,154,000 USD (tương đương 80,427,000,000 đồng)	144,788,572 đồng	<p>Giá trị đầu tư ghi nhận trên BCTC năm 2024 là chi phí kiểm tra trước khi mua.</p> <p>Tuy nhiên Công ty đã đặt cọc 10% giá mua (7,218,157,500 đồng tương đương 282,500 USD) vào cuối năm 2024, đang ghi nhận trên khoản mục Trả trước cho người bán.</p> <p>Tính đến tháng 03/2025 đã thanh toán 100% giá mua và hoàn thành tiếp nhận, sửa chữa để chuẩn bị đưa vào khai thác.</p>

. Đầu tư góp vốn vào Công ty liên kết:

CÔNG TY LIÊN KẾT	GIÁ TRỊ PHÊ DUYỆT ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ THỰC TẾ ĐẦU TƯ TRONG NĂM	TRẠNG THÁI ĐẦU TƯ
Công ty TC Mermaid	17,767,500,000 đồng	17,767,500,000 đồng	Đã hoàn thành và đi vào hoạt động SXKD
Công ty TCOS	18,000,000,000 đồng	18,000,000,000 đồng	Đã hoàn thành và đi vào hoạt động SXKD
Công ty TCS	218,925,000,000 đồng (giá chuyển nhượng)	218,925,000,000 đồng (giá chuyển nhượng)	Đã hoàn thành

. Ngoài ra, Công ty đã hoàn thành thủ tục giải thể Công ty Cổ phần Tân Cảng Xuân Cầu theo đúng quy định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị phê duyệt. Công ty đã nhận lại toàn bộ phần vốn đầu tư là 30 tỷ đồng.

3. Đánh giá các chỉ số tài chính cơ bản của Công ty:

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Tại ngày 01/01/2024	Tại ngày 31/12/2024
Chỉ số thanh toán hiện hành	1.10	1.13
Chỉ số thanh toán nhanh	0.90	1.05
Chỉ số thanh toán lãi vay	3.49	9.11
Chỉ số cơ cấu nợ / tổng tài sản	62%	55%
Chỉ số vòng quay nợ phải thu	2.58	3.88
Chỉ số lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	7.60%	16.79%
Chỉ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	18.96%	40.01%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	4,848	12,504
Hệ số giá trên thu nhập (P/E)	8	6

- Nhìn chung, các chỉ số tài chính của Công ty đều tăng so với năm 2023, cho thấy tình hình tài chính ổn định và hiệu quả kinh doanh tiếp tục được cải thiện với tốc độ tăng trưởng mạnh. Cụ thể, Công ty duy trì khả năng thanh khoản tốt, nguồn vốn lưu động đảm bảo cho hoạt động kinh doanh, và cơ cấu nợ trên vốn vẫn ở mức an toàn theo tiêu chí của các tổ chức tín dụng. Bên cạnh đó, các chỉ số ROA và ROE phản ánh hiệu quả sản xuất kinh doanh cao hơn nhiều so với năm trước.
- Đối với giá trị giao dịch cổ phiếu TOS, thị giá cổ phiếu đã tăng gấp đôi so với thời điểm cuối năm 2023. Chỉ số EPS tăng gấp 2.5 lần, nguyên nhân do lợi nhuận tăng mạnh. Điều này làm gia tăng sự quan tâm của nhà đầu tư và tăng tính hấp dẫn của cổ phiếu TOS trên thị trường.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN (TSCĐ, VẬT TƯ, HÀNG TỒN KHO)

1. Công tác quản lý tài sản cố định:

- Đối với tài sản phục vụ sản xuất, các hồ sơ tài sản được lưu trữ theo file tại văn phòng. Bộ phận chức năng được giao trách nhiệm quản lý tài sản, định kỳ theo dõi và báo cáo Ban Điều hành về tình trạng tài sản nhằm đảm bảo tài sản được sử dụng đúng, hiệu quả và an toàn. Ngoài ra, Công ty đã chuyển đổi số các quy trình quản lý tàu biển thông qua việc triển khai thành công phần mềm quản lý hệ thống tàu SMMS bao gồm quản lý vật tư, an toàn và thuyền viên cho 02 tàu thuộc đội tàu của TCO. Trong năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng triển khai cài đặt phần mềm SMMS trên các tàu còn lại.
 - Đối với tài sản cho khối gián tiếp tại văn phòng, Công ty đã ban hành các quy định về công tác quản lý, sử dụng tài sản và các trang thiết bị trong văn phòng. Hiện đã triển khai áp dụng trong thực tế.
2. Về công tác quản lý vật tư tồn kho, tiêu dùng thường xuyên
- Việc mua sắm vật tư tiêu dùng thường xuyên của Công ty được thực hiện dựa trên đề xuất từ bộ phận chức năng, bộ phận quản lý thu mua, đảm bảo theo đúng quy trình mua sắm nội bộ của Công ty.
 - Trong năm, Ban Điều hành đã chỉ đạo tăng cường theo dõi và quản lý vật tư tồn kho của khối tàu. Ngoài ra, Công ty cũng đang làm việc với các đơn vị tư vấn thứ 3 để nghiên cứu ứng dụng phần mềm theo dõi vật tư, có khả năng đồng bộ dữ liệu với phần mềm kế toán để phục vụ công tác đồng kiểm soát và đối chiếu (phòng Kế toán kiểm soát số lượng và giá trị; phòng chức năng quản lý số lượng, chất lượng và chủng loại).

VI. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÂN SỰ VÀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG QUỸ LƯƠNG

1. Công tác quản lý nhân sự

ĐƠN VỊ	MQH CÔNG TY	tại ngày 31/12/2023	tại ngày 31/12/2024	Biến động
TCO	Công ty mẹ	329	398	69
TCOTS	Công ty con	177	194	17
TCM	Công ty con	69	63	-6
TCDG	Công ty con	166	541	375
TCKG	Công ty con	4	4	0
TCGT	Công ty liên kết	21	29	8
TCQV	Công ty liên kết	7	4	-3
TCXC	Công ty con	1	0	-1
TCOS	Công ty liên kết		7	7
TC Mermaid	Công ty liên kết		3	3
TCS	Công ty liên kết		41	41
TỔNG CỘNG		774	1284	510

- Số lượng nhân sự của toàn hệ thống tại ngày 31/12/2024 gia tăng đáng kể so với năm 2023 do TCO bổ sung thêm số lượng thuyền viên và nhân sự tại văn phòng; TCDG bổ sung nhân

sự các Phòng chức năng và kỹ thuật viên xây dựng công trình để phục vụ dự án; các đơn vị còn lại duy trì số lượng nhân sự, không có sự biến động lớn.

- Về công tác quản lý nhân sự, trong năm 2024 Công ty đã phối hợp cùng Tổ chức Giáo dục đào tạo PTI tổ chức thành công chương trình đào tạo “Giám đốc điều hành chuyên nghiệp” cho nhóm quản lý cấp trung trở lên trong hệ thống, tạo điều kiện tiếp cận với những khái niệm cũng như cách thức về quản trị theo tiêu chuẩn hàng đầu thế giới. Tỷ lệ hoàn thành khóa học và nhận chứng chỉ là 100%.
2. Đánh giá tình hình sử dụng quỹ lương và chế độ phúc lợi của NLD
- Tình hình thực hiện quỹ lương của Công ty mẹ và các Công ty trong hệ thống vẫn duy trì và thực hiện đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, thông qua người đại diện vốn của Công ty.

Đơn vị tính: triệu đồng

NỘI DUNG	2023	2024
Quỹ lương tồn đầu năm	18	3,967
Quỹ lương thực tế theo tỉ lệ được phê duyệt	30,762	57,352
- Lợi nhuận trước chi phí quản lý	227,863	424,832
- Tỷ lệ trích quỹ lương theo phê duyệt của Hội đồng quản trị	13.5%	13.5%
Quỹ lương đã thực hiện cho khối quản lý	26,813	35,955
Quỹ lương còn lại	3,967	25,364

VII. Thông tin về thù lao và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

1. Thù lao, tiền lương và các khoản thu nhập của các thành viên Ban Kiểm soát
- Trong năm 2024, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, quyền hạn được giao và nhận các khoản thù lao, tiền lương, thưởng như sau:

Đơn vị tính: đồng

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Tổng thu nhập
Phạm Đức Duy	Trưởng BKS	545,206,522	175,675,000	-	720,881,522
Vũ Thị Hải Yến	Thành viên BKS	-	-	60,000,000	60,000,000
Phạm Huy Vũ	Thành viên BKS	-	-	-	-
Tổng cộng		545,206,522	175,675,000	60,000,000	780,881,522

2. Số lượng cuộc họp của BKS trong năm 2024
- Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và một số buổi làm việc chuyên đề với các phòng ban chức năng, các công ty thành viên nhằm thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động quản trị và quản lý điều hành tại Công ty.

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tuân thủ quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty. Giám sát việc thực hiện các Quy chế, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm toán nội bộ các quy trình hoạt động, làm việc của các phòng chức năng/ Công ty con/ Công ty liên kết theo nhiệm vụ và chức năng kiểm soát nội bộ toàn hệ thống.
- Giám sát công tác kiểm soát ngân sách của các phòng ban, Công ty con định kỳ hàng tháng/ quý cảnh báo cho Ban Điều hành.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, các chỉ đạo về đầu tư, các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Duy trì công tác họp định kỳ hàng quý, cập nhật kiến thức chuyên môn và phối hợp với Ban điều hành xây dựng các chốt kiểm soát phù hợp với hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin định kỳ theo quy định cho Ủy ban chứng khoán.
- Một số nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao.

IX. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024, Ban Kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Ngoài các kết quả đạt được trong năm 2024, Ban Kiểm soát lưu ý một số nội dung cần tiếp tục tập trung thực hiện trong năm 2025 như: **(1)** Đẩy mạnh nghiên cứu các dự án đầu tư mở rộng phát triển SXKD để tăng năng lực sản xuất, phát triển bền vững phù hợp với chiến lược phát triển chung của Công ty cũng như tối đa hóa lợi nhuận; **(2)** Nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đại diện vốn tại các công ty thành viên nhằm mục đích quản lý tập trung và tối ưu nguồn lực của cả hệ thống; **(3)** Tiếp tục theo dõi và xử lý dứt điểm các khoản nợ phải thu khó đòi; **(4)** Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chuyên môn và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ nhân viên cấp trung cũng như cán bộ nhân viên kế thừa **(5)** Tiếp tục ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị doanh nghiệp và triển khai hoạt động SXKD; **(6)** Nghiên cứu xây dựng và triển khai theo lộ trình Khung đánh giá hiệu quả công việc KPI dựa theo Khung thẻ điểm cân bằng (Balanced Scorecard).

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



PHẠM ĐỨC DUY



No.: 01/2025/BC-BKS-DHDCD

Ho Chi Minh City, dated April 21, 2025

**REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to the Operating Regulations of the Board of Supervisors of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Based on the operational status of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (hereinafter referred to as the “Company”), the reports of the Board of Management and the General Director, other Executives (hereinafter referred to as the “Board of Management”), and the operational results of the Board of Supervisors in 2024.

The Board of Supervisors (BOS) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders (GMS) on the results of its supervisory activities in 2024, as follows:

I. SUPERVISORY RESULTS REGARDING THE BOARD OF DIRECTORS

- In 2024, the Board of Directors (BOD) complied with the provisions of the law and the Charter of the Company in convening, organizing meetings, and adopting resolutions. All meetings were duly convened by the Chairman of the Board in accordance with his authority, with clearly prepared agendas and timely notifications to all Board members.
- Throughout the year, the BOD held regular meetings at least once per quarter and convened extraordinary meetings or conducted consultations to pass resolutions on matters within its authority as required. A total of 26 resolutions were adopted via formal meetings to promptly address the Company’s business and investment needs, in accordance with legal procedures and the Company’s Charter. The BOD also provided guidance and worked closely with the Board of Management to pursue the objectives and implement the resolutions approved by the GMS at the Annual General Meeting.
- However, the resolution of the GMS regarding the capital increase plan through a stock issuance from owners’ equity to existing shareholders was not completed in 2024 as initially planned.

II. SUPERVISORY RESULTS REGARDING THE BOARD OF MANAGEMENT

- In 2024, the Board of Management fully attended all meetings and received directives from the BOD, diligently implementing all decisions issued through 26 Board resolutions. The Board of Management remained aligned with the business objectives approved by the GMS Shareholders at the Annual General Meeting, in accordance with the Company’s Charter and relevant legal provisions.

- Regarding the supervision and evaluation of the effectiveness of the organizational structure, the implementation of functions and responsibilities by the Company's departments continued to operate efficiently and appropriately, in alignment with the Company's business activities. In 2024, the Company approved the dismissal of Mr. Nguyen Quoc Dung from the position of Deputy General Director and appointed Mr. Nguyen Hong Son as his successor.
- The implementation of investment projects and financial management was carried out in accordance with the resolutions and directions of the GMS and the BOD.
- Regarding information disclosure to the State Securities Commission, the BOS notes that certain related-party transactions of the Company were not disclosed within the statutory time frame as required by the Law on Securities and Circular No. 96/2020/TT-BTC, although these transactions were fully presented in the periodic financial statements. Upon review, the main cause was identified as shortcomings in the internal coordination process and information flow among functional departments. The Board of Management has taken corrective measures, including supplementary disclosures, a review and adjustment of internal procedures, and a clear reallocation of responsibilities for monitoring and disclosing information in accordance with regulations.

III. ON THE COORDINATION BETWEEN THE BOARD OF SUPERVISORS, THE BOARD OF DIRECTORS, AND THE BOARD OF MANAGEMENT

- The BOD and the Board of Management maintained close coordination with the BOS in supervisory, inspection, and control activities, ensuring strict adherence to legal regulations and the Company's internal policies. Both the BOD and the Board of Management created favorable conditions for the BOS to effectively carry out and fulfill its functions and responsibilities in accordance with the law and the Company's Charter.
- In 2024, the BOS participated in meetings of the BOD to exercise its supervisory role and provide direct feedback on matters within its jurisdiction. The opinions and recommendations of the BOS were fully acknowledged and appropriately considered, supplemented, and revised by the BOD and the Board of Management.

IV. SUPERVISORY RESULTS ON THE COMPANY'S FINANCIAL ACTIVITIES

1. Review of Financial Statements

- The preparation of the separate financial statements for the parent company and its subsidiaries was carried out in a timely manner, ensuring the overall schedule for the preparation of the consolidated financial statements of the Company. Through the assessment of the preparation methods and presentation of the 2024 financial statements—audited by A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.—the BOS concurs with the auditor's opinion. Specifically, in all material respects, the financial statements prepared by the Company fairly and accurately reflect the financial position, liabilities, shareholders' equity, business performance, and cash flows in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regulations, and current legal requirements.
- The BOS examined material fluctuations presented in both the separate and consolidated financial statements of the entire system, including the following:
 - + Summary Balance Sheet:

Unit: VND billion

TCO FINANCIAL STATEMENT INDICATORS	As of 31/12/2023	As of 31/12/2024	Variance during the period	% Change
A. SHORT-TERM ASSETS	836.95	1,106.32	269.37	32.18%
B. LONG-TERM ASSETS	1,295.51	1,377.38	81.87	6.32%
TOTAL ASSETS	2,132.46	2,483.69	351.24	16.47%
C. LIABILITIES	1,313.34	1,365.23	51.89	3.95%
D. OWNER'S EQUITY	819.11	1,118.46	299.35	36.55%
TOTAL CAPITAL	2,132.46	2,483.69	351.24	16.47%

As of the reporting date, the Company's total assets and total equity and liabilities increased by 16.47%, surpassing VND 2,400 billion. The key changes are as follows:

- Current assets rose by VND 269.37 billion compared to 2023, primarily driven by an increase of VND 219 billion in short-term receivables. This increase in outstanding receivables largely resulted from the execution of offshore oil and gas projects at the end of 2024.
- Non-current assets increased by VND 81.87 billion, mainly due to the Company's capital contributions to establish Tan Cang Mermaid Subsea Services Company Limited (TC Mermaid) and Tan Cang Maritime Support And Offshore Services Joint Stock Company (TCOS), as well as the acquisition of shares in Tan Cang Shipping Joint Stock Company (TCS). Additionally, capital expenditures were made for asset procurement, including a 150HP ROV for lease to Vietsovpetro (VSP).
- Owners' equity rose by VND 299.35 billion, primarily attributable to an increase of VND 254 billion in retained earnings as of the end of 2024.

This financial structure reflects a breakthrough in the Company's scale of operations in 2024, as evidenced by significant growth in assets and profitability, alongside increased contributions to the national budget.

+ Consolidated Summary Balance Sheet of the Entire TCO System:

Unit: VND billion

CONSOLIDATED INDICATORS	As of 31/12/2023	As of 31/12/2024	Variance during the period	% Change
A. SHORT-TERM ASSETS	1,413.89	3,138.48	1,724.59	121.98%
B. LONG-TERM ASSETS	2,118.42	2,523.06	404.64	19.10%
TOTAL CONSOLIDATED ASSETS	3,532.31	5,661.54	2,129.23	60.28%
C. LIABILITIES	2,391.22	4,136.88	1,745.66	73.00%
D. OWNER'S EQUITY	1,141.09	1,524.66	383.57	33.61%
TOTAL CONSOLIDATED CAPITAL	3,532.31	5,661.54	2,129.23	60.28%

The total assets and capital of the entire TCO system increased by more than VND 2,100 billion, corresponding to a growth rate of 60.28%.

. Regarding current assets, the primary reason for the increase was due to higher accounts receivable from customers and work-in-progress production costs related to the TCDG project. In practice, customers have advanced payments for project implementation, and revenue is recognized progressively based on acceptance and settlement milestones aligned with these advances. This accounting treatment has led to a corresponding increase in accounts receivable. The BOS assesses that this recognition complies with accounting principles and regulations, with no risks of bad debts arising.

. Regarding fixed assets, companies within the system continued investing in vessels, transportation means, and equipment to support production and business activities (e.g., TCO invested in a 150HP ROV; TCGT in an RTG gantry crane; TCDG in barges TC16, TC Cam Ranh vessel, barge TC26, trucks, dredging, and construction equipment — increasing TCDG’s project fleet to 158 vehicles). Additionally, the parent company invested in equity contributions to joint ventures and affiliated companies (TC Mermaid, TCOS, TCS). This reflects a determined effort to strengthen investments to generate a new growth cycle and demonstrates the Board of Management and Board of Management’s commitment to fostering long-term growth and sustainable development.

. Regarding capital, companies within the system (primarily TCDG) effectively utilized advance payments from customers, and the entire system achieved strong profit growth, contributing to increased operating capital and providing stronger financial capacity to implement production and business plans as well as expand investments.

+ Summary of business results:

Unit: VND billion

INDICATOR	2024	2023	2024 Business Plan	2024 Actual vs. 2023 Actual	2024 Actual vs. 2024 Plan
TCO Standalone Revenue	2,117.51	1,069.05	1,429.46	198%	148%
TCO Standalone Expenses	1,661.21	893.35	1,241.59	186%	134%
STANDALONE PROFIT BEFORE TAX	456.29	175.70	187.87	260%	243%
STANDALONE PROFIT AFTER TAX	387.62	150.29	159.69	258%	243%
Consolidated Revenue	3,924.62	1,601.25	3,833.00	245%	102%
Consolidated Expenses	3,342.78	1,360.60		246%	
CONSOLIDATED PROFIT BEFORE TAX	581.84	240.65		242%	
CONSOLIDATED PROFIT AFTER TAX	490.31	200.67	303.00	244%	162%

. Regarding business performance, in 2024, the Parent Company achieved remarkable growth, surpassing all planned targets. Specifically, revenue increased by 48% compared

to the plan and doubled that of 2023. Profit after tax was more than 2.4 times higher than both the planned figure and the same period last year. This impressive result was driven by the Company's ability to maximize the utilization of its offshore service vessels and equipment, both domestically and regionally, while also benefiting from an overall increase in rental rates compared to the previous year.

. In addition, business operations at subsidiaries and affiliated companies showed significant improvements. Notably, TCDG and TCGT commenced stable business activities and demonstrated strong growth compared to the previous year, contributing substantially to the overall performance of the entire system. As a result, the consolidated outcomes successfully met the 2024 annual business plan targets.

+ Summary of Cash Flow Statement:

Unit: VND billion

CASH FLOW STATEMENT INDICATORS	2024	2023	COMPARISON
Net cash flow from operating activities (TCO standalone)	542.31	356.97	185.35
Net cash flow from investing activities (TCO standalone)	-254.47	-144.02	-110.45
Net cash flow from financing activities (TCO standalone)	-178.35	-67.51	-110.84
Net cash flow during the period (TCO standalone)	109.50	145.44	-35.94
Beginning cash balance (TCO standalone)	241.70	96.27	145.43
Ending cash balance (TCO standalone)	351.73	241.70	110.03
Net cash flow from operating activities (Consolidated)	808.56	719.29	89.27
Net cash flow from investing activities (Consolidated)	-831.69	-562.59	-269.10
Net cash flow from financing activities (Consolidated)	67.50	237.27	-169.77
Net cash flow during the period (Consolidated)	44.37	393.97	-349.61
Beginning cash balance (Consolidated)	547.85	153.89	393.96
Ending cash balance (Consolidated)	592.77	547.85	44.92

. The 2024 cash flow statement indicates that the Board of Management has effectively managed cash flows, thereby enhancing operational and investment flexibility. The increase in cash flow from operating activities, coupled with the maintenance of stable investment capital and cash reserves, demonstrates that the Company is on a path toward sustainable growth.

- Regarding tax and budget obligations, the Company has fully and properly complied with the declaration and accounting of value-added tax (VAT), personal income tax (PIT),

corporate income tax (CIT), contractor tax, import duties, environmental protection tax, and other relevant taxes in accordance with applicable tax laws.

2. Management and Utilization of the Company's Capital:

- Working Capital Management: The Company manages its cash funds in accordance with established expenditure limits. All disbursements are executed in compliance with internal payment procedures. Payment vouchers and bank transfer requests (UNC) are fully supported by appropriate documentation and approved by the Board of Management.
- Receivables Management: The Finance and Accounting Department, in coordination with the Business Planning Department, conducts monthly reviews to monitor and actively expedite the collection of receivables due or overdue in accordance with contractual terms. Regular reports are submitted to the Board of Management to keep them informed of the situation and propose necessary support measures. The receivables collection process continues to be maintained effectively, ensuring stable cash flows for the Company's operations. However, the BOS would like to highlight the existence of certain long-outstanding receivables, as follows:

CUSTOMER NAME	Outstanding Balance as of 31/12/2023	Recovered in 2024	Outstanding Balance as of 31/12/2024
Marin East Company Limited	13,655,711,894	12,973,329,232	686,826,695
Harvester Offshore Sdn Bhd	8,068,606,000	4,408,562,365	3,935,620,860
Linh Ngoc Ngan One Member Limited Liability Company (*)	2,037,066,570	2,037,066,570	0
Jungwon Maritime Pte Ltd	21,680,737,947	0	21,680,737,947

In 2024, the Company intensified efforts to recover long-outstanding debts and achieved notable progress in reducing the outstanding balance, specifically:

. For customer Marin East: the Company recovered nearly all outstanding receivables (approximately VND 13 billion), with the remaining balance as of 31 December 2024 being VND 686 million.

. For customer Harvester Offshore: VND 4.4 billion was recovered, leaving a remaining balance of VND 3.9 billion.

. For customer Linh Ngoc Ngan: pursuant to Resolution No. 01/2024/NQ-GMS dated 12 April 2024, the GMS approved the write-off of this irrecoverable debt from the accounting records.

. For customer Jungwon (with a provision of VND 21.68 billion already made): the Company engaged with legal counsel to review and assess relevant documentation, in preparation for submitting a proposal to the BOD and the GMS regarding the handling of this receivable.

- On cash flow management: The Finance and Accounting Department maintains regular monitoring and updates on the cash flow of the Parent Company and its subsidiaries on a monthly basis; it ensures effective and safe allocation and use of financial resources, safeguards liquidity, minimizes capital costs, fulfills financial obligations promptly, and

proposes appropriate capital usage plans for expanding business and investment operations.

- On budget control: Quarterly, the Board of Management, in coordination with the Finance and Accounting Department and the Board of Supervisors, organizes review meetings with all departments to evaluate the implementation of the quarterly budget, ensuring that departmental expenses are in line with the annual budget approved at the beginning of the year. In 2025, the Company plans to enhance its budget monitoring and control mechanism through the implementation of management software, which will allow for more proactive oversight of incurred expenses and improve the timeliness of monthly/quarterly budget tracking and reconciliation.
- On capital mobilization for business and investment activities during the period: The Company raised capital from financial institutions and individuals (in the form of entrusted capital) to supplement working capital for business operations. The Board of Management complied with the approved regulations and Resolutions of the BOD regarding the establishment of short-term credit lines with banks to supplement working capital and provide matching funds for investment in assets and projects.
- On investment implementation and evaluation of investment effectiveness during the period:

. Asset investments:

INVESTED ASSET	APPROVED INVESTMENT VALUE	ACTUAL INVESTMENT VALUE IN THE YEAR	INVESTMENT STATUS
ROV 150HP	112,717,182,758 VND	53,996,778,654 VND	50% of the investment value has been paid. The equipment is currently under production.
Tan Cang 375 Barge	3,154,000 USD (equivalent to 80,427,000,000 VND)	144,788,572 VND	<p>The investment value recognized in the 2024 financial statements represents the pre-acquisition inspection cost.</p> <p>However, by the end of 2024, the Company had placed a deposit equal to 10% of the purchase price (VND 7,218,157,500, equivalent to USD 282,500), which is recorded under the "Prepayments to suppliers" account.</p> <p>As of March 2025, 100% of the purchase price has been paid, and the equipment has been received, repaired, and is being prepared for operational deployment.</p>

. Investment in Associated Companies:

ASSOCIATED COMPANY	APPROVED INVESTMENT VALUE	ACTUAL INVESTMENT VALUE DURING THE YEAR	INVESTMENT STATUS
TC Mermaid	17,767,500,000 VND	17,767,500,000 VND	Fully completed and commenced business operations
TCOS	18,000,000,000 VND	18,000,000,000 VND	Fully completed and commenced business operations
TCS	218,925,000,000 VND (Transfer price)	218,925,000,000 VND (Transfer price)	Fully completed

. In addition, the Company has completed the dissolution procedures for Tan Cang Xuan Cau Joint Stock Company in accordance with the regulations and the Resolution approved by the BOD. The Company has fully recovered its investment capital amounting to VND 30 billion.

3. Assessment of the Company's Key Financial Indicators

FINANCIAL RATIOS	As of January 1, 2024	As of December 31, 2024
Current Ratio	1.10	1.13
Quick Ratio	0.90	1.05
Interest Coverage Ratio	3.49	9.11
Debt-to-Total-Assets Ratio	62%	55%
Receivables Turnover Ratio	2.58	3.88
Return on Assets (ROA)	7.60%	16.79%
Return on Equity (ROE)	18.96%	40.01%
Earnings Per Share (EPS)	4,848	12,504
Price-to-Earnings Ratio (P/E Ratio)	8	7

- Overall, the Company's financial indicators improved compared to 2023, reflecting a stable financial position and continued enhancement in business performance with a strong growth trajectory. Specifically, the Company maintained good liquidity, ensured adequate working capital for business operations, and kept its debt-to-equity structure within a safe range according to the standards of credit institutions. In addition, both the Return on Assets (ROA) and Return on Equity (ROE) ratios indicate significantly higher operational efficiency than in the previous year.
- Regarding the trading value of TOS shares, the market price of the stock doubled compared to the end of 2023. The Earnings Per Share (EPS) increased by 2.5 times, mainly due to a sharp rise in net profit. This has led to heightened investor interest and enhanced the attractiveness of TOS shares in the market.

V. RESULTS OF SUPERVISION ON ASSET MANAGEMENT (FIXED ASSETS, MATERIALS, AND INVENTORY)

1. Management of Fixed Assets:

- For production-related assets, asset records are maintained in digital files at the office. The designated functional department is responsible for asset management, conducting periodic monitoring and reporting to the Board of Management on asset conditions to ensure proper, efficient, and safe usage. Additionally, the Company has digitized ship management processes by successfully implementing the SMMS vessel management software system, which covers materials management, safety, and crew management for two vessels in TCO's fleet. In 2025, the Company plans to continue expanding the installation of the SMMS software to the remaining vessels.
- For assets used by indirect departments at the office, the Company has issued regulations on the management and use of office assets and equipment, which are currently being implemented in practice.

2. Management of Inventory and Consumables

- The procurement of regular consumable materials is conducted based on proposals from functional departments and purchasing management, ensuring compliance with the Company's internal procurement procedures.
- During the year, the Board of Management directed enhanced monitoring and control of inventory materials within the fleet operations. Furthermore, the Company is collaborating with third-party consultants to explore the application of inventory tracking software capable of synchronizing data with accounting software to facilitate joint control and reconciliation tasks (with the Accounting Department overseeing quantity and value, and the functional department managing quantity, quality, and categories).

VI. HUMAN RESOURCE MANAGEMENT AND SALARY FUND UTILIZATION OVERVIEW

1. Human Resource Management

COMPANY	COMPANY RELATIONSHIP	As of December 31, 2023	As of December 31, 2024	Changes
TCO	Parent company	329	398	69
TCOTS	Subsidiary	177	194	17
TCM	Subsidiary	69	63	-6
TCDG	Subsidiary	166	541	375
TCKG	Subsidiary	4	4	0
TCGT	Associate company	21	29	8
TCQV	Associate company	7	4	-3
TCXC	Subsidiary	1	0	-1
TCOS	Associate company		7	7
TC Mermaid	Associate company		3	3
TCS	Associate company		41	41

TOTAL		774	1284	510
--------------	--	------------	-------------	------------

- The total workforce across the system as of December 31, 2024, increased significantly compared to 2023, primarily due to TCO adding more crew members and office staff; TCDG expanded its functional departments and construction technician personnel to support projects; other units maintained stable staffing levels with no major fluctuations.
- Regarding human resource management, in 2024 the Company successfully collaborated with the PTI Education and Training Organization to conduct the “Professional Executive Director” training program for middle and senior management within the system. This initiative facilitated access to leading global standards and concepts in management. The course completion and certification rate reached 100%.

2. Evaluation of Salary Fund Utilization and Employee Welfare Regimes

- The implementation of the salary fund by the parent company and subsidiaries within the system has been consistently maintained and executed in accordance with the plans approved by the GMS and endorsed by the Company’s capital representatives.

Unit: million VND

CONTENT	2023	2024
Opening balance of the salary fund	18	3,967
Actual salary fund according to the approved ratio	30,762	57,352
- Profit before management expenses	227,863	424,832
- Salary fund allocation ratio approved by the BOD	13.5%	13.5%
Salary fund disbursed for management division	26,813	35,955
Remaining salary fund	3,967	25,364

VII. INFORMATION ON REMUNERATION AND ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISORS IN 2024

1. Remuneration, Salaries, and Other Income of the Members of the Board of Supervisors

- In 2024, the members of the BOS performed their duties in accordance with their assigned functions and authority, receiving remuneration, salaries, and bonuses as follows:

Unit: VND

Full name	Position	Salary	Bonus	Remuneration	Total Income
Pham Duc Duy	Chief of BOS	545,206,522	175,675,000	-	720,881,522
Vu Thi Hai Yen	Member of BOS	-	-	60,000,000	60,000,000
Pham Huy Vu	Member of BOS	-	-	-	-
Total		545,206,522	175,675,000	60,000,000	780,881,522

2. Number of Board of Supervisors’ Meetings in 2024

- During the year, the BOS convened four regular meetings and held several thematic working sessions with functional departments and subsidiary companies in order to

effectively fulfill its supervisory, inspection, and evaluation responsibilities regarding corporate governance and executive management activities.

VIII. 2025 WORK PLAN OF THE BOARD OF SUPERVISORS

- Continue implementing the plans approved by the GMS in accordance with the operational regulations of the Board of Supervisors.
- Monitor compliance with the Company's Charter, as well as the implementation of internal regulations, resolutions of the GMS, and resolutions of the BOD.
- Continue conducting internal audits of operational processes and working procedures of functional departments, subsidiaries, and associate companies, in line with the internal control responsibilities of the entire system.
- Supervise budget control activities of departments and subsidiaries on a monthly/quarterly basis and issue alerts to the Board of Management as necessary.
- Monitor the implementation of the business plan, investment directives, and decisions issued by the BOD.
- Maintain quarterly meetings, update professional knowledge, and coordinate with the Board of Management in establishing appropriate control checkpoints in line with the Company's operations.
- Oversee compliance with periodic information disclosure requirements as stipulated by the State Securities Commission.
- Perform other duties as assigned by the GMS.

IX. RECOMMENDATIONS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Based on the 2024 performance of the Board of Supervisors, the Board respectfully submits the following recommendations to the GMS:

1. Approve the reports of the Board of Supervisors, the BOD, and the Board of Management as presented at the GMS.
2. In addition to the achievements attained in 2024, the BOS recommends continued focus on the following key areas in 2025: (1) Further research and promote investment projects for business expansion in order to enhance production capacity, achieve sustainable growth, and maximize profitability in alignment with the Company's overall development strategy; (2) Strengthen the role and responsibilities of the capital representatives in subsidiaries to ensure centralized management and optimize the use of resources across the system; (3) Continue monitoring and resolving outstanding overdue receivables; (4) Enhance training programs to improve professional skills and managerial capabilities for middle-level staff and successors; (5) Further promote digital transformation in corporate governance and business operations; (6) Research and gradually implement a KPI-based performance evaluation framework aligned with the Balanced Scorecard model..

The above constitutes the 2024 performance report and the 2025 work plan of the Board of Supervisors, respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.



**ON BEHALF OF
THE BOARD OF SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD**



PHAM DUC DUY



TAN CANG

OFFSHORE SERVICES

Số: 01/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo công ty mẹ (Báo cáo riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán đính kèm.

Một số chỉ tiêu tài chính BCTC năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ năm 2024	BCTC hợp nhất năm 2024
1	Tổng doanh thu	2.117.507.992.168	3.956.408.213.275
2	Tổng chi phí	1.661.213.186.191	3.374.563.851.225
3	Lợi nhuận trước thuế	456.294.805.977	581.844.362.050
4	Thuế TNDN	68.679.596.768	91.534.274.521
5	Lợi nhuận sau thuế	387.615.209.209	490.310.087.529
6	Tổng tài sản. Trong đó:	2.483.692.522.028	5.661.540.431.202
	- Tài sản dài hạn	1.106.316.135.976	3.138.476.487.319
	- Tài sản ngắn hạn	1.377.376.386.052	2.523.063.943.883
7	Nợ phải trả. Trong đó:	1.365.229.848.308	4.136.877.684.394
	- Nợ vay	978.278.874.114	3.030.164.141.552
8	Vốn chủ sở hữu	1.118.462.673.720	1.524.662.746.808

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT./.



Võ Đức Thiệu

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG



PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Re: Approval of the Audited Financial Statements for the Fiscal Year 2024

To: The General Meeting of Shareholders (GMS) of
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to the audited financial statements for the fiscal year 2024 conducted by A&C Auditing and Consulting Company Limited,

The Board of Directors respectfully submits to the GMS for approval the audited financial statements for the fiscal year 2024, which were audited by A&C Auditing and Consulting Company Limited. The details of the audited consolidated financial statements and the parent company's (separate) financial statements for the fiscal year ending December 31, 2024, are enclosed herewith.

Key financial indicators from the 2024 financial statements are as follows:

Unit: VND

No	Indicators	Parent Company's Financial Statements 2024	Consolidated Financial Statements 2024
1	Total Revenue	2,117,507,992,168	3,956,408,213,275
2	Total Expenses	1,661,213,186,191	3,374,563,851,225
3	Profit Before Tax	456,294,805,977	581,844,362,050
4	Corporate Income Tax	68,679,596,768	91,534,274,521
5	Profit After Tax	387,615,209,209	490,310,087,529
6	Total Assets, including:	2,483,692,522,028	5,661,540,431,202
	- Non-current Assets	1,106,316,135,976	3,138,476,487,319
	- Current Assets	1,377,376,386,052	2,523,063,943,883
7	Liabilities, including:	1,365,229,848,308	4,136,877,684,394
	- Borrowings	978,278,874,114	3,030,164,141,552
8	Owner's Equity	1,118,462,673,720	1,524,662,746,808

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN



Vo Duc Thieu

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024;
Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Căn cứ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình ĐHĐCD thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 như sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024:

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, một số chỉ tiêu tài chính năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024 (KH)	Thực hiện 2024 (TH)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Vốn điều lệ	309.998.860.000	450.000.000.000	309.998.860.000	68,89%
2	Tổng doanh thu	1.069.050.130.052	1.429.457.009.195	2.117.507.992.168	148,13%
3	Lợi nhuận trước thuế	175.699.865.619	187.869.988.028	456.294.805.977	242,88%
4	Lợi nhuận sau thuế	150.294.291.365	159.689.489.824	387.615.209.209	242,73%
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	48,48%	35,49%	125,04%	352,35%

- Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận sau thuế (Lợi nhuận phân phối)	100% LNST	159.689.489.824	387.615.209.209
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	47.906.846.947	116.284.562.763
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% LNST	15.968.948.982	38.761.520.921
4	Thưởng cho Ban điều hành và các Phòng/Ban	2% LNST	3.193.789.796	7.752.304.184

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

5	Trả cổ tức*	30% VDL	81.000.000.000	92.999.658.000
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 còn lại chưa phân phối**		11.619.904.099	131.817.163.341

* Theo Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024, tỷ lệ trả cổ tức là 18% vốn điều lệ. Do chưa tăng vốn thành công, đề xuất tăng tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông lên 30% vốn điều lệ.

** Lợi nhuận năm 2024 để lại để TCO có nguồn vốn triển khai đầu tư các dự án trong thời gian tới.

2. Thông qua chỉ tiêu, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025:

- Căn cứ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025, một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đề xuất như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (TH24)	Kế hoạch 2025 (KH25)	Tỷ lệ (KH25/TH24)
1	Vốn điều lệ	309.998.860.000	450.000.000.000	145,16%
2	Tổng doanh thu	2.117.507.992.168	2.426.921.000.000	114,61%
3	Lợi nhuận trước thuế	456.294.805.977	503.201.000.000	110,28%
4	Lợi nhuận sau thuế	387.615.209.209	435.256.000.000	112,29%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	125,04%	96,72%	77,35%

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch 2025
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (Lợi nhuận phân phối)	100% LNST	435.256.000.000
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	130.576.800.000
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% LNST	43.525.600.000
4	Thưởng cho Ban điều hành và các Phòng/Ban	2% LNST	8.705.120.000
5	Trả cổ tức	25% VDL	112.500.000.000

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ giao HĐQT triển khai việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và thực hiện các thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Võ Đức Thiệu



PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Re: Approval of the 2024 profit distribution and dividend payment plan, and the 2025 profit distribution and dividend payment plan.

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to the 2024 audited financial statements audited by A&C Auditing and Consulting Company Limited;
- Pursuant to the Report of the Board of Management (BOM) on the 2024 business performance and the 2025 business plan,

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the GMS for approval the 2024 profit distribution and dividend payment plan; and the 2025 profit distribution and dividend payment plan as follows:

1. Approval of the 2024 Profit Distribution and Dividend Payment Plan:

- Pursuant to the 2024 consolidated financial statements audited by A&C Auditing and Consulting Company Limited, certain key financial indicators for the year 2024 are as follows:

Unit: VND

No.	Indicator	Actual 2023	Planned 2024 (P)	Actual 2024 (A)	Ratio (A/P)
1	Charter Capital	309,998,860,000	450,000,000,000	309,998,860,000	68.89%
2	Total Revenue	1,069,050,130,052	1,429,457,009,195	2,117,507,992,168	148.13%
3	Profit Before Tax	175,699,865,619	187,869,988,028	456,294,805,977	242.88%
4	Profit After Tax	150,294,291,365	159,689,489,824	387,615,209,209	242.73%
5	Profit Margin / Charter Capital Ratio	48.48%	35.49%	125.04%	352.35%

- The profit distribution and dividend payment for the year 2024 are proposed as follows:

Unit: VND

No.	Indicator	Percentage (%)	Planned 2024 (P)	Actual 2024 (A)
1	After-tax profit (Distributable profit)	100% of profit after tax (PAT)	159,689,489,824	387,615,209,209

2	Appropriation to Development Investment Fund	30% of PAT	47,906,846,947	116,284,562,763
3	Appropriation to Bonus and Welfare Fund	10% of PAT	15,968,948,982	38,761,520,921
4	Bonus for BOM and Departments/Divisions	2% of PAT	3,193,789,796	7,752,304,184
5	Dividend payment*	30% of charter capital	81,000,000,000	92,999,658,000
6	Undistributed after-tax profit for 2024**		11,619,904,099	131,817,163,341

* According to the 2024 profit distribution and dividend payment plan, the dividend payout ratio was set at 18% of the charter capital. However, due to the unsuccessful capital increase, it is proposed to raise the dividend payout ratio to 30% of the charter capital.

** The retained profit for 2024 will serve as a capital source for TCO to implement investment projects in the upcoming period.

2. Approval of the targets and plan for profit distribution and dividend payment for the year 2025:

- Based on the report of the BOM on the business performance in 2024 and the business plan for 2025, the proposed key indicators for the 2025 plan are as follows:

Unit: VND

No.	Indicator	Actual 2024 (A24)	Planned 2025 (P25)	Ratio (P25/A24)
1	Charter Capital	309,998,860,000	450,000,000,000	145.16%
2	Total Revenue	2,117,507,992,168	2,426,921,000,000	114.61%
3	Profit Before Tax	456,294,805,977	503,201,000,000	110.28%
4	Profit After Tax	387,615,209,209	435,256,000,000	112.29%
5	Profit Margin / Charter Capital	125.04%	96.72%	77.35%

- The proposed profit distribution and dividend payment plan for 2025 is as follows:

Unit: VND

No.	Indicator	Percentage (%)	Planned 2025
1	Profit after tax in 2024 (Distributable profit)	100% of profit after tax (PAT)	435,256,000,000
2	Allocation to the Development Investment Fund	30% of PAT	130,576,800,000
3	Allocation to the Bonus and Welfare Fund	10% of PAT	43,525,600,000
4	Bonus for the BOM and Departments	2% of PAT	8,705,120,000
5	Dividend payment	25% of charter capital	112,500,000,000

The BOD respectfully submits to the GMS for approval the assignment to the BOD to carry out the profit distribution, dividend payment, and related procedures in accordance with applicable laws and the Company's Charter.

Respectfully./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Võ Đức Thieu





TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thông qua Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO) về tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-TCg ngày 26/05/2025 của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (TCT TCSG) về việc thôi cử, cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn tại TCO
- Căn cứ Công văn về việc thôi cử, cử làm Người đại diện phần vốn; cho thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty TCO; đề cử tham gia HĐQT và ứng cử kiêm chức Chủ tịch HĐQT Công ty TCO số 2191/Tcg-TCLĐ ngày 27/05/2025,

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027, cụ thể như sau:

1. Đề xuất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT – ông Võ Đắc Thiệu (CCCD số: 048068000084, cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) là Người đại diện phần vốn của TCT TCSG tại TCO do đến tuổi nghỉ hưu theo Quyết định của Bộ Quốc phòng số 18/QĐX-BQP ngày 03/02/2025 và TCT TCSG thôi cử ông Võ Đắc Thiệu làm Người đại diện phần vốn của TCT tại TCO tại Quyết định số 2169/QĐ-TCg ngày 26/05/2025 và Công văn số 2191/Tcg-TCLĐ ngày 27/05/2025.

2. Danh sách thành viên HĐQT hiện tại và dự kiến danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027

- Đề xuất bầu ông Trần Quang Thảo (CCCD số 036076002241, cấp ngày 26/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 thay thế ông Võ Đắc Thiệu theo Quyết định số 2169/QĐ-TCg ngày 26/05/2025 và Công văn số 2191/Tcg-TCLĐ ngày 27/05/2025.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: theo nhiệm kỳ còn lại của HĐQT (2022 – 2027).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

Stt	Họ và tên thành viên hiện tại	Chức danh hiện tại	Họ và tên ứng viên	Chức danh dự kiến bầu
1	Võ Đắc Thiệu	Chủ tịch HĐQT	Trần Quang Thảo	Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Sơn	Thành viên HĐQT	-	-
3	Lê Đăng Phúc	Thành viên HĐQT	-	-

3. Đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn của nhân sự dự kiến bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027

Stt	Tiêu chuẩn, điều kiện	Đánh giá đáp ứng
		Trần Quang Thảo
Theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT		
1	Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này	Đạt
2	Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty	Đạt
3	<div><div>- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp</div><div>- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty</div></div>	Đạt

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Võ Đắc Thiệu



No.: 03A/2025/TTr-HDQT

Ho Chi Minh City, dated May 29th, 2025

PROPOSAL
TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re: Dismissal of a member of the Board of Directors and the election of one
additional member to the Board of Directors for the 2022–2027 term

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to Article 155 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and Article 25 of the Charter of Tan Cang Marine Services Joint Stock Company (TCO) regarding the criteria and conditions for becoming a member of the Board of Directors (BOD);
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Pursuant to Decision No. 2169/QĐ-TCg dated May 26, 2025, of Saigon Newport One Member Limited Liability Corporation (SNP) regarding the dismissal and appointment of the Authorized Representative for the capital contribution at TCO;
- Pursuant to Official Dispatch No. 2191/Tcg-TCLĐ dated May 27, 2025, regarding the dismissal and appointment of the Authorized Representative of the capital contribution; the dismissal from the BOD and the position of TCO's BOD Chairman; and the nomination to the BOD and candidacy for the position of TCO's BOD Chairman,

The BOD respectfully submits to the GMS for approval the dismissal of a member of the BOD and the list of candidates for the election of one additional member to the BOD for the 2022–2027 term, as follows:

1. Proposal for the Dismissal of a member of the BOD

- To dismiss Mr. Vo Dac Thieu (Citizen Identification No. 048068000084, issued on July 10, 2021, by the Department of Administrative Management of Social Order under the Ministry of Public Security) from his position as a member of the BOD. Mr. Thieu is the Authorized Representative of the capital contribution of Saigon Newport One Member Limited Liability Corporation at Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company. The proposed dismissal is due to his retirement in accordance with Decision No. 18/QĐX-BQP dated February 3, 2025, issued by the Ministry of National Defence, and the decision of TCT TCSG to relieve Mr. Vo Dac Thieu from his role as the Authorized Representative of its capital contribution at TCO, as stipulated in Decision No. 2169/QĐ-TCg dated May 26, 2025, and Official Dispatch No. 2191/Tcg-TCLĐ dated May 27, 2025.



2. Current Members of the BOD and Proposed List of Candidates for the Election of One Additional Member to the BOD for the 2022–2027 Term

- It is proposed that Mr. Tran Quang Thao (Citizen Identification No. 036076002241, issued on December 26, 2021, by the Department of Administrative Management of Social Order under the Ministry of Public Security) be elected as a member of the BOD for the 2022–2027 term, replacing Mr. Vo Dac Thieu, in accordance with Decision No. 2169/QĐ-TCg dated May 26, 2025, and Official Dispatch No. 2191/Tcg-TCLĐ dated May 27, 2025.

- Term of the Board Member: To serve for the remainder of the current term of the BOD (2022–2027).

No.	Full Name of Current Member	Current Position	Full Name of Candidate	Proposed Position for Election
1	Vo Dac Thieu	Chairman of BOD	Tran Quang Thao	Member of BOD
2	Nguyen Son	Member of BOD	-	-
3	Le Dang Phuc	Member of BOD	-	-

3. Assessment of the Qualifications and Eligibility of the Proposed Candidate for the Election of One Additional Member to the BOD for the 2022–2027 Term

No.	Qualifications and Eligibility	Assessment of Compliance
		Tran Quang Thao
In accordance with the 2020 Law on Enterprises, the Company Charter, and the Regulations on the BOD's operation		
1	Not subject to the provisions stipulated in Clause 2, Article 17 of this Law.	Met
2	Meets the qualifications and conditions specified in Clauses 1 and 2, Article 155 of the Law on Enterprises and the Company Charter.	Met
3	<ul style="list-style-type: none">- Possesses full legal capacity and is not among those prohibited from managing enterprises as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;- Holds appropriate professional qualifications and has experience in business administration or in the Company's business sector or industry and is not necessarily required to be a shareholder of the Company.	Met

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived: BOD's Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Võ Đức Thieu



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: TRẦN QUANG THẢO
- Họ và tên thường gọi: Trần Quang Thảo
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: 16/10/1976
- Nơi sinh: xã Hải Quang, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú
Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ cư trú hiện nay:
Thành phố Hồ Chí Minh.
- CCCD/Hộ chiếu số: 036076002241; cấp ngày: 26/12/2021; tại: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn.
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của pháp nhân số: 0300514849; Ngày cấp: 14/5/2025
 - Địa chỉ pháp nhân: Số 722 Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân): 36%

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
06/1994 - 06/1998	Đại học Luật Hà Nội	87 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Luật Kinh tế	Cử nhân Đại học
05/2013 - 12/2013	Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	59C Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Giám đốc điều hành	Chứng chỉ CFO
07/2015 - 10/2015	Đại học Giao thông vận tải	Số 2 đường Võ Oanh, P. 25, Q.	Quản lý và khai thác cảng	Chứng chỉ Quản lý và khai thác cảng



Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
	TP. Hồ Chí Minh	Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh		
08/2008 - 11/2008	Học viện hải quân	30 Trần Phú, Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Quân sự	Quân sự
09/2024 - 04/2025	Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng	124 Ngô Quyền, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội	Cao cấp Lý luận Chính trị	Bằng Cao cấp Lý luận Chính trị

3. Quá trình công tác

3.1 Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
6/1994 - 06/1998	Sinh viên trường Đại học Luật Hà Nội tại TP. Hồ Chí Minh
07/1998 - 02/1999	Tự do
03/1999 - 05/2001	Tiểu đoàn thiết giáp, Bộ CHQS TP. Hồ Chí Minh, Binh nhất
06/2001 - 12/2001	Tự do
01/2002 - 08/2006	Trung tâm Điều độ cảng, Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Nhân viên
09/2006 - 10/2006	Trung tâm Điều độ cảng, Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Phó Trưởng Terminal
11/2006 - 08/2010	Trung tâm Điều độ cảng, Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Trưởng Terminal
09/2010 - 08/2014	Trung tâm Điều độ cảng, Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Phó Giám đốc
09/2014 - 03/2018	Công ty Cổ phần Kho vận Tân cảng, Phó Giám đốc
04/2018 - 03/2024	Công ty Cổ phần Kho vận Tân cảng, Giám đốc
04/2024 - nay	Phòng Tổ chức lao động - Tiền lương, Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, Trưởng phòng - Giám đốc nhân sự

3.2 Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

4. Cam kết trước pháp luật

- Tôi Trần Quang Thảo cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;

- Tôi Trần Quang Thảo cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.

Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về việc người khai đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn hoặc xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức/Doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức/Doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2025

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Quang Thảo



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Minh Thuận



Independence – Freedom – Happiness

Passport photo
(4x6 photo, taken within the past 6 months, bearing the overlapping seal of the authority certifying the background information)

- Full name at birth: Tran Quang Thao
- Commonly used name: Tran Quang Thao
- Alias: None
- Date of birth: October 16, 1976
- Place of birth: Hai Quang Commune, Hai Hau District, Nam Dinh Province
- Nationality (including all current nationalities): Vietnamese
- Permanent residential address:
 , Ho Chi Minh City.
- Current residence:
 , Ho Chi Minh City.
- Citizen Identification/Passport No.: 036076002241; Date of issue: December 26, 2021;
at: Department of Administrative Management of Social Order, Ministry of Public Security.
- Legal entity represented (if the individual is a representative of a shareholder that is a legal entity): Saigon Newport One Member Limited Liability Corporation.
 - Enterprise Registration Certificate No.: 0300514849, Date of issuance: May 14, 2025
 - Registered address of the legal entity: No. 722 Dien Bien Phu Street, Ward 22, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.
 - Percentage of contributed capital represented (if representing a shareholder or member being a legal entity): 36%

Period of Study	Name of Institution	Institution Address	Academic Program	Qualification
06/1994 - 06/1998	Hanoi Law University	87 Nguyen Chi Thanh Street, Dong Da District, Hanoi City	Economic Law	Bachelor's Degree
05/2013 - 12/2013	University of Economics Ho Chi Minh City	59C Nguyen Dinh Chieu	Executive Management	Chief Financial

Period of Study	Name of Institution	Institution Address	Academic Program	Qualification
		Street, District 3, Ho Chi Minh City		Officer (CFO) Certificate
07/2015 - 10/2015	Ho Chi Minh City University of Transport	No. 2 Vo Oanh Street, Ward 25, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City	Port Management and Operations	Certificate in Port Management and Operations
08/2008 - 11/2008	Naval Academy	30 Tran Phu Street, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province	Military Studies	Military Training Certificate
09/2024 - 04/2025	Political Academy – Ministry of National Defence	124 Ngo Quyen Street, Quang Trung Ward, Ha Dong District, Hanoi City	Advanced Political Theory	Advanced Certificate in Political Theory

3. Work experience

3.1 Work experience, profession, and positions held (From the age of 18 to present — including what was done, where it was done, and a summary of key responsibilities. The timeline must be continuous.).

Period	Workplace, Profession, and Position
6/1994 - 06/1998	Student at Hanoi Law University (Campus in Ho Chi Minh City)
07/1998 - 02/1999	Freelance
03/1999 - 05/2001	Armored Battalion, Ho Chi Minh City Military Command – Private First Class
06/2001 - 12/2001	Freelance
01/2002 - 08/2006	Port Dispatch Center, Saigon Newport Corporation – Staff
09/2006 - 10/2006	Port Dispatch Center, Saigon Newport Corporation – Deputy Terminal Head
11/2006 - 08/2010	Port Dispatch Center, Saigon Newport Corporation – Terminal Head
09/2010 - 08/2014	Port Dispatch Center, Saigon Newport Corporation – Deputy Director
09/2014 - 03/2018	Tan Cang Logistics Joint Stock Company – Deputy Director
04/2018 - 03/2024	Tan Cang Logistics Joint Stock Company – Director
04/2024 – present	Department of Labor and Salary Organization, Saigon Newport Corporation – Department Head / Human Resources Director

3.2 Commendations and Disciplinary Actions (if any)

4. Commitment before the Law

- I, Tran Quang Thao, commit not to violate the provisions of the law and the Charter of Tan Cang Marine Services Joint Stock Company;
- I, Tran Quang Thao, commit that the above statements are truthful. I take full responsibility before the law for all information contained in this declaration.

Certification by the competent-level People's Committee regarding the declarant's permanent residence registration within the locality; or confirmation by the legal representative of the organization/enterprise affirming that the declarant is currently employed at said organization/enterprise; or notarization of the declarant's signature.

(Signed, sealed)

....., dated, 2025

Declarant
(Signed with full name)



Số: 04A/2025/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Thông qua báo cáo ngân sách hoạt động năm 2024 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Căn cứ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình ĐHĐCD thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Quyết toán ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024:

- Giá trị quyết toán: Bằng 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2024 và được ghi nhận vào chi phí hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCD thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCD ngày 12/4/2024.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C): 387.615.209.209 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm tám mươi bảy tỷ sáu trăm mười lăm triệu hai trăm lẻ chín ngàn hai trăm lẻ chín đồng*).
- Giá trị quyết toán ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024: 1.166.881.522 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm tám mươi một ngàn năm trăm hai mươi hai đồng*). Chi tiết như sau:

Đơn vị: đồng

Đối tượng	Lương	Thù lao	Chi phí hoạt động	Tổng cộng
HĐQT	-	120.000.000	266.000.000	386.000.000
BKS	720.881.522	60.000.000	-	780.881.522
Tổng cộng	720.881.522	180.000.000	266.000.000	1.166.881.522

* Chi tiết thù lao từng thành viên HĐQT, thành viên BKS theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

ĐHĐCD đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024.

2. Kế hoạch ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025:

- Bằng 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2025 và được ghi nhận là chi phí hợp lý của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.





No.: 04A/2025/TTr-HDQT

Ho Chi Minh City, dated May 9th, 2025

PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re: Approval of the 2024 operating budget report and the 2025 operating budget plan of the Board of Directors and the Board of Supervisors

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to the 2024 financial statements audited by A&C Auditing and Consulting Company Limited;
- Pursuant to Report of the Board of Management on the 2024 business performance and the 2025 business plan,

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval the operating budget of the BOD and the Board of Supervisors (BOS) as follows:

1. Finalization of the operating budget of the BOD and BOS for 2024:

- Finalized amount: Equivalent to 1.5% of the after-tax profit in 2024, recorded as part of the Company's operating expenses, as approved by the GMS under Resolution No. 01/2024/NQ-GMS dated April 12, 2024.
- After-tax profit for 2024 (based on the 2024 financial statements audited by A&C Auditing and Consulting Company Limited): VND 387,615,209,209 (In words: Three hundred eighty-seven billion six hundred fifteen million two hundred nine thousand two hundred nine Vietnamese dong).
- Finalized operating budget amount of the BOD and BOS for 2024: VND 1,166,881,522 (In words: One billion one hundred sixty-six million eight hundred eighty-one thousand five hundred twenty-two Vietnamese dong). Details are as follows:

- Unit: VND

Subject	Salary	Remuneration	Operating Expenses	Total Amount
BOD	-	120,000,000	266,000,000	386,000,000
BOS	720,881,522	60,000,000	-	780,881,522
Total	720,881,522	180,000,000	266,000,000	1,166,881,522

* Details of the remuneration for each BOD member and each BOS member is provided in the 2024 audited financial statements.

The GMS has authorized the BOD Chairman to determine the allocation of the 2024 operating budget for the BOD and the BOS.

2. Proposed Operating Budget for the BOD and the BOS for 2025:

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- The budget shall be equivalent to 1.5% of the Company's profit after tax for the year 2025 and shall be recorded as a legitimate operating expense of the Company.
- The GMS is respectfully submitted to authorize the BOD Chairman to decide on the allocation of the 2025 operating budget for the BOD and the BOS.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Võ Đức Thiệu



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO),

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán:

- Là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận kiểm toán cho các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm kiểm toán lĩnh vực kinh doanh của TCO và hệ thống Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán theo quy định, phí kiểm toán cạnh tranh.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

- Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định lựa chọn một trong hai đơn vị sau là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:
 - (i) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
 - (ii) Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
- Trường hợp một trong hai đơn vị trên không thực hiện, đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc chủ động lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác đáp ứng các yêu cầu nêu tại Mục 1 thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Phạm Đức Duy



PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re: Approval of the selection of the audit firm for the 2025 financial statements

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO)

The Board of Supervisors (BOS) respectfully submits to the GMS for approval the selection of the audit firm for the Company's financial statements for the year 2025 as follows:

1. Requirements for the audit firm:

- The audit firm must be approved by the State Securities Commission of Vietnam to audit public companies and listed companies;
- The audit firm must have experience in auditing business activities in the sector relevant to TCO and the Saigon Newport Corporation system, with a reputation for high-quality service, the ability to ensure audit timelines in accordance with regulations, and offering competitive audit fees.

2. Proposal of the BOS:

- The BOS proposes that the GMS approve the authorization of the General Director to select one of the following two firms as the auditor of the Company's 2025 financial statements:

- (i) A&C Auditing and Consulting Company Limited
- (ii) PWC (Vietnam) Limited

- In the event that either of the above firms is unable to perform the audit, it is proposed that the GMS authorize the General Director to proactively select another audit firm that meets the requirements specified in Section 1 to conduct the audit of the Company's 2025 financial statements.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD OF
SUPERVISORS**

Pham Duc Duy

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua phương án xử lý các khoản nợ khó đòi

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO),

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua phương án xử lý các khoản nợ khó đòi của Khách hàng Jungwon Maritime Pte Ltd (“Jungwon”) như sau:

- Tổng số tiền nợ của Jungwon đối với TCO tính đến hết năm 2020 là 926.131,48 USD.
- Tình hình trích lập dự phòng và thu hồi công nợ:
 - Năm 2020: TCO đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 30% trên tổng dư nợ với số tiền là USD 277.839,44 (tương ứng với số tiền là 6.380.392.922 VNĐ).
 - Năm 2021: TCO đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 50% trên tổng dư nợ với số tiền là USD 463.065,74 (tương ứng với số tiền là 10.633.988.203 VNĐ).
 - Năm 2022: TCO đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 70% trên tổng dư nợ với số tiền là USD 648.292,04 (tương ứng với số tiền là 14.887.583.484 VNĐ).
 - Năm 2023: TCO đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 100% trên tổng dư nợ với số tiền là USD 926.131,48 (tương ứng với số tiền là 21.267.976.405 VNĐ).
- Từ khi phát sinh công nợ đến nay, TCO đã liên tục làm việc, gửi công văn đề nghị thanh toán đến Jungwon nhưng không nhận được phản hồi thanh toán. Việc thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn, bởi các lý do sau:
 - Jungwon không có tài sản các tài sản lớn như bất động sản, tàu biển thuộc sở hữu, văn phòng đăng ký hoạt động không thuộc sở hữu nên không có tài sản đảm bảo để trả nợ trong khi nguồn vốn lưu động hoạt động của Công ty này rất thấp. Trên cổng thông tin Seaweb, Jungwon được liệt kê là Công ty quản lý tàu nhưng trạng thái được ghi nhận là không hoạt động, không có tàu thuộc sở hữu.
 - Ông Ha YoungHun là giám đốc và cổ đông duy nhất của Công ty nhưng việc liên lạc với ông Ha gặp nhiều khó khăn do Ông Ha thường xuyên không có mặt tại trụ sở Công ty.
 - Từ 2019 – nay, Jungwon đã bị khởi kiện trong 04 vụ kiện, với tổng giá trị tranh chấp là 777.904,77 SGD.
 - Trên trang thông tin điện tử về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp Singapore thì thể hiện Jungwon vẫn đang "hoạt động", không có quyết định giải thể

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

hay yêu cầu tuyên bố phá sản nhưng từ sau năm 2020, không có Báo cáo tài chính (BCTC) nào của Jungwon được nộp cho Cơ quan nhà nước.

- TCO đã làm việc với Công ty Luật Haridass Ho & Partners (Công ty Luật tại Singapore) để phối hợp với TCO trong việc cung cấp dịch vụ thu hồi công nợ của Jungwon trong suốt thời gian qua nhưng không khả thi và đến năm 2024 để đánh giá rõ hơn về tình hình hoạt động của Jungwon, TCO tiếp tục thuê Công ty Haridass Ho & Partners đi điều tra, đánh giá lại một lần nữa và lập báo cáo tổng quan về hoạt động, tình hình tài chính của Công ty này và về khả năng thu hồi công nợ từ Jungwon. Qua báo cáo của Công ty Haridass Ho & Partners thì đến nay hoạt động của Jungwon vẫn chưa có dấu hiệu tích cực.

TCO đã liên tục yêu cầu Jungwon thực hiện việc thanh toán nhưng không có kết quả vì Jungwon gần như không còn hoạt động, kết quả kinh doanh phản ánh lỗ và là bị đơn trong nhiều vụ tranh chấp đòi nợ, không có khả năng thanh toán các khoản nợ cho TCO

- Bên cạnh đó việc thực hiện thủ tục tố tụng để khởi kiện Jungwon được thực hiện tại hai nơi Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) và Công nhận, thi hành phán quyết trọng tài Việt Nam tại Singapore, chi phí thực hiện hai thủ tục tố tụng này rất lớn trong khi khả năng tài chính của Jungwon không đảm bảo được khả năng trả nợ dù TCO thắng kiện.

Hiện nay TCO hiện đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 100% trên tổng dư nợ của Jungwon theo đúng quy định pháp luật về kế toán. Chính vì vậy Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc xuất toán khoản công nợ nêu trên của đối tác Jungwon ra khỏi BCTC từ năm 2025 để theo dõi ngoại bảng. TCO sẽ theo dõi trong hệ thống kế toán trong thời hạn tối thiểu là 05 năm kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua việc xuất toán khoản nợ trên ra khỏi BCTC và tiếp tục triển khai việc thu hồi công nợ từ Jungwon.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.





PROPOSAL
TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re: Approval of the plan for handling bad debts

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Pursuant to the Law on Accounting No. 88/2015/QH13 dated November 20, 2015;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO);

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the GMS for approval the proposed resolution regarding the handling of bad debts owed by the customer Jungwon Maritime Pte Ltd (“Jungwon”), as follows:

- The total outstanding debt of Jungwon to Tan Cang Marine Services JSC (TCO) as of the end of 2020 was USD 926,131.48.
- Provisioning and debt recovery status
 - In 2020: TCO recognized a provision for doubtful debts at 30% of the total outstanding balance, amounting to USD 277,839.44 (equivalent to VND 6,380,392,922).
 - In 2021: TCO recognized a provision for doubtful debts at 50% of the total outstanding balance, amounting to USD 463,065.74 (equivalent to VND 10,633,988,203).
 - In 2022: TCO recognized a provision for doubtful debts at 70% of the total outstanding balance, amounting to USD 648,292.04 (equivalent to VND 14,887,583,484).
 - In 2023: TCO recognized a provision for doubtful debts at 100% of the total outstanding balance, amounting to USD 926,131.48 (equivalent to VND 21,267,976,405).
- Since the inception of the outstanding debt, TCO has persistently engaged with Jungwon Maritime Pte Ltd (“Jungwon”) by sending numerous official requests for payment; however, no response or repayment has been received. The debt recovery process has encountered significant obstacles due to the following reasons:
 - Jungwon possesses no significant assets such as real estate, vessels, or office premises under ownership, rendering the company devoid of any collateral to secure debt repayment, while its working capital remains minimal. According to the Seaweb information portal, Jungwon is listed as a ship management company, yet its status is marked as inactive, with no owned vessels recorded.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- Mr. Ha YoungHun, the Director and sole shareholder of Jungwon, has been difficult to contact as he is frequently absent from the company's registered office.
 - Between 2019 and the present, Jungwon has been involved in four lawsuits, with the total value of disputed claims amounting to SGD 777,904.77.
 - Although official business records in Singapore indicate that Jungwon is still "active," with no formal dissolution or bankruptcy proceedings initiated, the company has failed to submit any financial statements to the regulatory authorities since 2020.
- TCO has engaged the Singapore-based law firm Haridass Ho & Partners for debt recovery services related to Jungwon. However, despite ongoing efforts, the recovery has proven unfeasible. In 2024, TCO further commissioned Haridass Ho & Partners to conduct an investigation and provide an updated assessment of Jungwon's operations and financial condition, including its capacity to repay outstanding debts. According to the law firm's report, there remain no positive developments in Jungwon's business operations.

Despite TCO's continued demands for payment, Jungwon has failed to settle its debts. The company is effectively non-operational, has recorded consecutive financial losses, and is a defendant in multiple debt litigation cases, demonstrating no realistic capacity to meet its obligations to TCO.

- Furthermore, initiating legal proceedings against Jungwon would require litigation both at the Vietnam International Arbitration Centre (VIAC) and subsequent recognition and enforcement of any arbitral award in Singapore. The cost associated with these dual legal procedures is considerable, and Jungwon's financial condition does not support the prospect of debt recovery even if TCO were to prevail in litigation.

TCO has already made a full (100%) provision for the bad debt owed by Jungwon in accordance with applicable accounting regulations. Therefore, the BOD respectfully proposes that the GMS approve the write-off of the aforementioned receivable from Jungwon from the Company's financial statements starting in 2025. The amount will be tracked off-balance-sheet, in the accounting system, for a minimum period of five (05) years from the date the write-off is approved by the GMS. TCO will continue its efforts to recover the outstanding debt from Jungwon.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Võ Đức Thiệu



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần
từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của TCO;
- Căn cứ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.

1. Phương án phát hành:

- 1.1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.
- 1.2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.
- 1.3. Mã cổ phiếu: TOS
- 1.4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- 1.5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 1.6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 30.999.886 cổ phiếu.
- 1.7. Số cổ phiếu đang lưu hành: 30.999.886 cổ phiếu.
- 1.8. Số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành: 14.000.114 cổ phiếu.
- 1.9. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 140.001.140.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ, một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).
- 1.10. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 450.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).
- 1.11. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
- 1.12. Nguồn vốn thực hiện phát hành: Trích từ Quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

1.13. Tỷ lệ phát hành: 14.000.114/30.999.886 (Cổ đông sở hữu 1 cổ phần được nhận thêm 14.000.114/30.999.886 cổ phần mới).

1.14. Phương án làm tròn và phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số lượng cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, cổ đông A được nhận $100 \times (14.000.114/30.999.886) = 45,16$ cổ phiếu. Số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 45 cổ phiếu. Số cổ phần lẻ 0,16 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

1.15. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

1.16. Thời gian phát hành: Trong năm 2025, sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

2. Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được điều chỉnh tăng số lượng chứng khoán đăng ký tại VSDC và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

3. Sửa đổi điều lệ:

Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 6 trong Điều lệ Công ty theo Vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

4.1. Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để báo cáo phát hành, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

4.2. Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc phát hành được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

4.3. Được phép điều chỉnh tỷ lệ phát hành nhưng phải đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến tối đa theo phương án được ĐHĐCĐ phê duyệt.

4.4. Thực hiện sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 6 trong Điều lệ Công ty theo Vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

4.5. Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Cơ quan đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt phát hành.

4.6. Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại VSDC và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

4.7. Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thành công.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ TCO.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



52-C.
NG
CHÍNH



PROPOSAL
TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re: Approval of the plan to issue shares to increase charter capital
from owner's equity

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of provisions of the Law on Securities;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO);
- Pursuant to the audited financial statements of TCO for the fiscal year 2024;
- Pursuant to Report of the Board of Management on the 2024 business performance and the 2025 business plan,

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the GMS for approval the plan for issuing shares to increase charter capital from the owner's equity for existing shareholders.

1. Share Issuance Plan:

- 1.1. Issuing Organization: Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company
- 1.2. Name of the shares to be issued: Shares of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company
- 1.3. Stock code: TOS
- 1.4. Type of shares to be issued: Common shares
- 1.5. Par value of shares: VND 10,000 per share.
- 1.6. Total Number of Shares Issued: 30,999,886 shares.
- 1.7. Number of Outstanding Shares: 30,999,886 shares.
- 1.8. Maximum number of shares expected to be issued: 14,000,114 shares.
- 1.9. Total par value of shares expected to be issued: VND 140,001,140,000 (In words: One hundred forty billion, one million one hundred forty thousand dong).
- 1.10. Expected charter capital after issuance: VND 450,000,000,000 (In words: Four hundred fifty billion dong).



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

1.11. Target participants of the issuance: All existing shareholders of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company whose names appear on the list of shareholders on the record date for exercising the right to receive shares issued from owners' equity, as provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC).

1.12. Source of capital for the issuance: Allocation from the Development Investment Fund, based on the audited 2024 financial statements of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company.

1.13. Issuance ratio: 14,000,114 / 30,999,886 (Shareholders holding 1 share will be entitled to receive an additional 14,000,114 / 30,999,886 share).

1.14. Rounding plan and treatment of fractional shares (if any): The number of shares to be received by each shareholder when issuing shares to increase charter capital from owners' equity shall be rounded down to the nearest unit. The fractional shares (decimal part) (if any) shall be cancelled and not issued.

Example: Shareholder A owns 100 shares, and will receive $100 \times (14,000,114 / 30,999,886) = 45.16$ shares. The number of shares received by shareholder A, after rounding down, is 45 shares. The fractional share of 0.16 will be cancelled and not issued.

1.15. Transfer restriction: Shares issued to increase charter capital from owners' equity to existing shareholders shall not be subject to transfer restrictions.

1.16. Issuance period: Within 2025, after approval by the GMS and upon receipt of a written confirmation from the State Securities Commission of Vietnam regarding the full submission of issuance documentation. The specific timing of the share issuance shall be determined by the BOD as authorized by the General Meeting of Shareholders.

2. Adjustment of registered securities quantity and registration for additional securities trading

All shares issued to increase charter capital from owners' equity shall be used to adjust the number of securities registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and be registered for trading on the Stock Exchange immediately after the completion of the issuance, in accordance with applicable laws.

3. Amendment of the Charter:

Relevant provisions regarding charter capital, shares, and stock in Article 6 of the Company's Charter shall be amended to reflect the new charter capital after the completion of the share issuance.


4. Authorization and assignment by the GMS to the BOD

The GMS authorizes the BOD to carry out and complete the procedures related to the implementation of the share issuance plan to increase charter capital from equity, as mentioned above. This authorization includes, but is not limited to, the following tasks:

4.1. To implement the share issuance plan, determine the timing of the issuance, and undertake all necessary procedures with competent authorities for the issuance report, adjustment of registered securities information, and registration of additional listing of the newly issued shares derived from equity.

- 4.2. To complete all other contents related to the share issuance plan as required by competent authorities to ensure that the issuance is carried out legally and in compliance with prevailing regulations.
- 4.3. To adjust the issuance ratio, provided that the total number of shares issued does not exceed the maximum number approved by the General Meeting of Shareholders.
- 4.4. To amend provisions related to charter capital, shares, and share certificates under Article 6 of the Company's Charter in accordance with the new charter capital after the completion of the share issuance, as prescribed by law.
- 4.5. To carry out procedures for registering changes in enterprise registration information with the Business Registration Authority following the completion of the share issuance.
- 4.6. To perform procedures to adjust the registered securities information with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and to register additional securities for trading on the Stock Exchange in compliance with applicable laws upon completion of the issuance.
- 4.7. To address any other issues related to the share issuance in order to ensure the successful completion of the capital increase through the issuance of shares from equity.

Respectfully submitted to the GMS for approval of the plan to issue shares to increase charter capital from equity, in full compliance with applicable laws and the Charter of TCO.

Sincerely, 

Recipients:

- As above, BOS;
- Archived: BOD's Secretary.

**ON BEHALF OF
THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**



Võ Đức Thiệu





TAN CANG

OFFSHORE SERVICES

Số: 08/2025/TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2025



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng

- Căn cứ Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ nhu cầu bổ sung, hoàn thiện cơ chế chi trả chế độ cho Ban Kiểm soát (BKS) để phù hợp với định hướng quản trị minh bạch, chuyên nghiệp và có trách nhiệm,

Trong quá trình hoạt động, BKS nhận thấy Quy chế hiện hành chưa quy định cụ thể và đầy đủ về chế độ tiền lương, thù lao, thưởng cũng như chi phí hoạt động cho các thành viên BKS. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tính chủ động, công bằng và minh bạch trong tổ chức hoạt động kiểm soát nội bộ.

Theo đó, BKS trình HĐQT thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS (dự thảo Quy chế sửa đổi đính kèm Tờ trình này), với nội dung chi tiết như sau:

“Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Tổng tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác bao gồm:

Tiền lương	+	Thù lao	+	Thưởng hiệu quả
(a)		(b)		(c)

Tiền lương, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên chuyên trách; thù lao, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên không chuyên trách.

Thành viên chuyên trách được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể như cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty.

- Tiền lương: Các thành viên chuyên trách được chi trả tiền lương hàng tháng theo hệ số chức danh quy định trong Quy chế lương của Công ty.*
- Thù lao: Các thành viên không chuyên trách được chi trả thù lao hàng quý, theo mức cố định là 05 triệu đồng/người/tháng.*
- Thưởng hiệu quả: Áp dụng vào cuối năm tài chính, Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng dựa trên đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:*
 - Có phát hiện rủi ro trọng yếu hoặc góp phần ngăn ngừa thất thoát tài sản, sai phạm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- Có đóng góp quan trọng vào công tác cải tiến hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại theo định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu hành chính của Công ty. Trường hợp công việc đặc thù, phát sinh thêm chi phí (thuê tư vấn độc lập, chuyên gia, kiểm toán nội bộ chuyên sâu), Ban kiểm soát đề xuất và thống nhất với Hội đồng quản trị theo từng trường hợp cụ thể. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.”

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Đức Duy



Ho Chi Minh City, June 10, 2025



PROPOSAL

TO THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

**Re: Approval of the amendments to the Regulations on the Operation of
the Board of Supervisors**

To: The General Meeting of Shareholders (GMS)
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company

- Pursuant to Article 155 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Based on the need to supplement and improve the mechanism for remuneration and allowances for the Board of Supervisors (BOS) in alignment with the orientation toward transparent, professional, and accountable corporate governance,

In the course of its operations, the BOS has observed that the current Regulations on the Operation does not adequately or specifically provide for the salary, remuneration, bonuses, and operating expenses applicable to its members. This shortcoming has, to some extent, affected the proactivity, fairness, and transparency in the organization and implementation of internal control activities.

Accordingly, the BOS respectfully submitted this proposal to the GMS for approval of the amendments to the Regulations on the Operation of the BOS (draft amended Regulations attached hereto), with detailed contents as follows:

“Article 17. Salary and Other Benefits

The salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Board of Supervisors shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. *Members of the Board of Supervisors shall be entitled to salaries, remuneration, bonuses, and other benefits as determined by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide on the total annual amount of salaries, remuneration, bonuses, other benefits, and the operating budget of the Board of Supervisors*

The total amount of salaries, remuneration, bonuses, and other benefits includes:

Salary	+	Remuneration	+	Performance-based Bonus
(a)		(b)		(c)

Salaries and bonuses shall apply to full-time members; remunerations and bonuses shall apply to non-executive members.

Full-time members shall be entitled to benefits, incentives, and participation in social and union activities in the same manner as the Company's officers, staff, and employees.

- a) *Salaries: Full-time members shall be paid monthly salaries based on position-based coefficients as stipulated in the Company's salary regulations.*

- b) *Remunerations: Non-executive members shall be paid fixed quarterly remunerations at the rate of VND 5,000,000/person/month.*
- c) *Performance-based bonuses: At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall determine the bonus amount based on the Supervisory Board's performance assessment, particularly when:*
 - *Major risks are identified or losses/misconduct are prevented.*
 - *Significant contributions are made to the improvement of governance and internal control systems.*

2. *Members of the Board of Supervisors shall be reimbursed for meals, accommodation, and travel expenses in accordance with the standards stipulated in the Company's Administrative Expense Regulations. In cases involving specific assignments that incur additional costs (such as hiring independent consultants, experts, or conducting in-depth internal audits), the Board of Supervisors shall propose and agree upon such expenditures with the Board of Directors on a case-by-case basis. The total amount of remuneration and related expenses shall not exceed the annual operating budget of the Board of Directors and the Board of Supervisors as approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.*

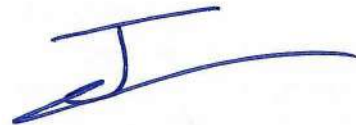
3. *Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors shall be accounted for as part of the Company's business expenses in accordance with the provisions of the Law on Corporate Income Tax and other relevant legal regulations, and must be disclosed as a separate item in the Company's annual financial statements."*

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD OF
SUPERVISORS**

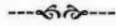


Pham Duc Duy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2025.

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng;

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng bao gồm các nội dung sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát tổ chức và Hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

Tất cả các biên bản, báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát gửi cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cơ quan nhà nước phải được thảo luận tập thể trong Ban kiểm soát và có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát; tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường khi xét thấy cần thiết cho việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Ban Kiểm soát.
5. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được phân công, tham gia ý kiến và đưa ra kiến nghị, nhưng không được biểu quyết. Trường hợp có ý kiến khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thì được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào Biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.
6. Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và hàng năm của công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, đầu tư, trong ghi chép sổ kế toán và Báo cáo tài chính nhưng đảm bảo trong quá trình kiểm tra không gây gián đoạn các hoạt động thường ngày của công ty.
7. Kiến nghị, báo cáo Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, Báo cáo tài chính, các báo cáo khác của công ty.
8. Rà soát hệ thống các văn bản ban hành trong hoạt động kinh doanh, phát hiện các vấn đề bất hợp lý để kiến nghị biện pháp cải tiến, sửa đổi bổ sung.
9. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Hội đồng quản trị công ty về quyền lợi có thể gây xung đột tại các tổ chức, công ty liên kết, các giao dịch phát sinh quyền và lợi ích liên quan.
10. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
11. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại



cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

12. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

5. Trong trường hợp một thành viên của Ban Kiểm soát mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bị cách chức hoặc một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên, Ban Kiểm soát có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc tỷ lệ sở hữu cổ phần. Trường hợp theo phương thức bầu dồn phiếu thì mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau

dây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác;

e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật.
12. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo

cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

13. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

14. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

15. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

16. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

17. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

18. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

19. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

20. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

21. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

22. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

23. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

24. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

25. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

26. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ.

d) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát để bầu Trưởng ban Kiểm soát và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tổ chức trong thời hạn (07) bảy ngày làm việc, kể từ ngày bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ theo nguyên tắc đa số để triệu tập họp Ban Kiểm soát.

2. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham

dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

3. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây:

- a) Trưởng Ban kiểm soát;
- b) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) Kiểm soát viên;
- c) Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- d) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị;
- e) Tổng giám đốc.

4. Trưởng Ban kiểm soát triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát. Trường hợp vắng mặt, Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền cho một Kiểm soát viên thay mặt chủ trì, giải quyết các công việc của Ban kiểm soát.

5. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

6. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban Kiểm soát:

a) Thông báo mời họp Ban Kiểm soát phải làm thành văn bản và được gửi cho các thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc trước họp, trong đó nêu rõ: chương trình họp, thời gian họp, địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp.

b) Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát nhưng không đủ số Kiểm soát viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban kiểm soát không đủ số Kiểm soát viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại Hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các Kiểm soát viên và xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

7. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát

Mỗi Kiểm soát viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp. Kiểm soát viên có quyền lợi liên quan đến vấn đề được đưa ra trong cuộc họp Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó.

Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được trên 50% số Kiểm soát viên có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát.

Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các Kiểm soát viên tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban

kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau: Thời gian và địa điểm tổ chức phiên họp; thành phần tham dự; chương trình và nội dung; các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; tóm tắt ý kiến phát biểu tại cuộc họp; kết luận của chủ tọa cuộc họp; kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những Kiểm soát viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; các quyết định đã được thông qua; họ tên, chữ ký của tất cả Kiểm soát viên dự họp.

Chương V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương,

thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

Tổng tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác bao gồm:

Tiền lương	+	Thù lao	+	Thưởng hiệu quả
(a)		(b)		(c)

Tiền lương, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên chuyên trách; thù lao, tiền thưởng được áp dụng đối với thành viên không chuyên trách.

Thành viên chuyên trách được hưởng chế độ phúc lợi, ưu đãi và tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể như cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty.

- a) Tiền lương: Các thành viên chuyên trách được chi trả tiền lương hàng tháng theo hệ số chức danh quy định trong Quy chế lương của Công ty.
- b) Thù lao: Các thành viên không chuyên trách được chi trả thù lao hàng quý, theo mức cố định là 05 triệu đồng/người/tháng.
- c) Thưởng hiệu quả: Áp dụng vào cuối năm tài chính, Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng dựa trên đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Có phát hiện rủi ro trọng yếu hoặc góp phần ngăn ngừa thất thoát tài sản, sai phạm.
 - Có đóng góp quan trọng vào công tác cải tiến hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại theo định mức được quy định trong Quy chế chi tiêu hành chính của Công ty. Trường hợp công việc đặc thù, phát sinh thêm chi phí (thuê tư vấn độc lập, chuyên gia, kiểm toán nội bộ chuyên sâu), Ban kiểm soát đề xuất và thống nhất với Hội đồng quản trị theo từng trường hợp cụ thể. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn

07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đồng thời, Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của công ty phải phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong quá trình thực thi nhiệm vụ:

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được gửi đến Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát có trách nhiệm thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị được quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra hoặc tham gia cùng với đoàn kiểm tra, kiểm soát của Hội đồng quản trị.
- Các báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị chuẩn bị trình lên Đại Hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên phải được gửi cho Ban kiểm soát trước ngày tổ chức đại hội ít nhất 30 (ba mươi) ngày làm việc để thẩm định.
- Ban kiểm soát thông Báo cho Hội đồng quản trị và tham khảo ý kiến của Hội đồng



quản trị về các vấn đề được nêu trong Báo cáo của Ban kiểm soát trước khi gửi lên Đại Hội đồng cổ đông chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban Tổng Giám đốc Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhưng đồng thời phải hợp tác chặt chẽ, không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực thi nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại các quyết định của Ban Tổng Giám đốc công ty.

- Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và những phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện những kiến nghị của Ban kiểm soát hoặc báo cáo với Hội đồng quản trị những điểm không thống nhất với các kiến nghị và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đồng thời thông báo cho Ban kiểm soát những ý kiến chỉ đạo này.

- Thông báo ngay cho Ban kiểm soát khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, hoặc các thông tin, các quyết định, kế hoạch sản xuất kinh doanh tác động ngay, nhạy cảm đến tâm lý các cổ đông.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 06 năm 2025.

Trong trường hợp có những quy định của Pháp luật, của Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật, của Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó đương nhiên được Ban kiểm soát áp dụng và điều chỉnh.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

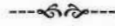


Phạm Đức Duy



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness



**REGULATIONS ON THE OPERATION
OF THE BOARD OF SUPERVISORS
TAN CANG OFFSHORE SERVICES JOINT STOCK COMPANY**

Ho Chi Minh City, dated 25th June 2025



Ho Chi Minh City, dated 25th June 2025

**REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF SUPERVISORS
TAN CANG OFFSHORE SERVICES JOINT STOCK COMPANY**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly on June 17, 2020;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly on November 26, 2019;
- Pursuant to Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, issued by the Minister of Finance, guiding certain provisions on corporate governance applicable to public companies under Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Pursuant to the Charter of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company;
- Pursuant to Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCD dated 25/06/2025 of the General Meeting of Shareholders of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company.

The Regulations on the Operation of the Board of Supervisors of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company include the following provisions:

Chapter I
GENERAL PROVISIONS

Article 1. Scope and Subjects of Application

1. Scope of regulation: These Regulations on the Operation of the Board of Supervisors set forth provisions on the organizational structure, personnel, qualifications, conditions, rights, and obligations of the Board of Supervisors and its members in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other relevant legal regulations.

2. Subjects of application: These Regulations apply to the Board of Supervisors and its individual members.

Article 2. Principles of Operation of the Board of Supervisors

The Board of Supervisors shall be organized and operate in compliance with the provisions of law, the Company's Charter, and the Resolutions and Decisions of the General

Meeting of Shareholders.

The Board of Supervisors shall operate on a collective basis. Each member shall be individually responsible for the tasks assigned to them and collectively responsible before the General Meeting of Shareholders and in accordance with the law for the decisions and operations of the Board of Supervisors.

All minutes, reports, conclusions, and recommendations of the Board of Supervisors submitted to the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Management, and competent state authorities must be collectively discussed by the Board of Supervisors and may be made in consultation with the Board of Directors.

Chapter II

MEMBERS OF THE BOARD OF SUPERVISORS (SUPERVISORS)

Article 3. Rights, Obligations, and Responsibilities of Members of the Board of Supervisors

1. Comply strictly with the law, the Company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and professional ethics in exercising the assigned rights and obligations.
2. Perform the assigned rights and obligations honestly, diligently, and to the best of their ability to ensure the maximum legitimate interests of the Company.
3. Remain loyal to the interests of the Company and its shareholders; not to abuse their position or title, nor to use information, know-how, business opportunities, or other assets of the Company for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals.
4. Elect, dismiss, or remove the Head of the Board of Supervisors; to attend meetings of the Board of Supervisors, provide opinions, and vote on matters within the Board's scope of authority and responsibilities; and to request the Head of the Board of Supervisors to convene extraordinary meetings when deemed necessary for the performance of the Board's rights and duties.
5. Attend meetings of the Board of Directors when assigned, to provide opinions and recommendations, but without voting rights. In case of dissent from resolutions or decisions of the Board of Directors, members have the right to request that their opinions be recorded in the meeting minutes and to report directly to the General Meeting of Shareholders.
6. Review the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements; to assess the reasonableness, legality, accuracy, and prudence in the management, operation, investment activities, bookkeeping, and preparation of financial statements, provided that such review does not disrupt the Company's regular operations.
7. Propose and report to the Board of Directors and the General Director on the accuracy, truthfulness, and legality of document recording, document retention, bookkeeping, financial statements, and other reports of the Company.
8. Review the system of documents issued in business operations, identify any

inconsistencies, and recommend improvements, amendments, or supplements.

9. Promptly, fully, and accurately notify the Board of Directors of any potential conflicts of interest arising from affiliations with other organizations, associated companies, or transactions involving related rights and interests.

10. Fulfill other obligations in accordance with the Law on Enterprises and the Company Charter.

11. In the event that a member violates Clauses 1, 2, 3, or 4 of this Article, thereby causing damage to the Company or others, that member shall bear personal or joint liability for compensation. Any income or benefits derived from such violations must be returned to the Company.

12. If a violation by a member of the Board of Supervisors is detected in the performance of their rights and duties, a written notice must be submitted to the Board of Supervisors, requesting that the violator cease the misconduct and take corrective action.

Article 4. Term and Number of Members of the Board of Supervisors

1. The Board of Supervisors shall consist of three (03) members. The term of office for each member shall not exceed five (05) years, and members may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. Members of the Board of Supervisors are not required to be shareholders of the Company.

3. The Board of Supervisors must have more than half of its members residing in Vietnam.

4. In case the members of the Board of Supervisors end their term at the same time while new members have not yet been elected, the members whose term has expired shall continue to exercise their rights and perform their duties until the new members are elected and assume their duties.

5. In case a member of the Board of Supervisors loses their membership status as prescribed by law and the Company Charter, is dismissed, or for any reason is unable to continue serving, the Board of Supervisors may propose that the General Meeting of Shareholders appoint a replacement.

Article 5. Standards and Conditions for Members of the Board of Supervisors

1. A member of the Board of Supervisors must meet the following standards and conditions:

a) Not falling into the categories specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b) Having been trained in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another field relevant to the Company's business operations;

c) Not being a person who has family relationships with members of the Board of

Directors, the General Director, or other managers;

d) Not being a manager of the Company, and not necessarily being a shareholder or employee of the Company;

e) Not working in the accounting or finance department of the Company;

f) Not being a member or employee of an auditing firm that has been approved to audit the Company's financial statements in the past 03 consecutive years;

2. In addition to the standards and conditions specified in Clause 1 of this Article, a member of the Board of Supervisors of a public company, as prescribed at Point b, Clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises, must not be a person who has family relationships with managers of the Company or the parent company; nor be a representative of the contributed capital of an enterprise or the state capital representative at the parent company or the Company.

Article 6. Head of the Board of Supervisors

1. The Head of the Board of Supervisors must hold a university degree or higher in one of the following disciplines: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another field relevant to the company's business operations.

2. The Head of the Board of Supervisors shall be elected by the members of the Board of Supervisors from among themselves; the election, dismissal, or removal shall be decided by majority vote.

3. The rights and obligations of the Head of the Board of Supervisors shall be stipulated in the Company's Charter.

Article 7. Nomination and Self-Nomination of Members of the Board of Supervisors

1. Shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total ordinary shares, or a lower percentage as prescribed in the Company's Charter, shall have the right to nominate individuals for election to the Board of Supervisors. The nomination process shall be as follows:

a) Ordinary shareholders forming a group to nominate candidates to the Board of Supervisors must notify the meeting participants of their group formation prior to the opening of the General Meeting of Shareholders;

b) Based on the number of Board of Supervisors members to be elected, such shareholders or groups of shareholders shall have the right to nominate one or more individuals, as determined by the General Meeting of Shareholders. In cases where the number of candidates nominated by shareholders or shareholder groups is fewer than the number they are entitled to nominate, the remaining candidates may be nominated by the Board of Directors, the Board of Supervisors, or other shareholders.

2. In the event that the number of candidates nominated or self-nominated remains insufficient, the incumbent Board of Supervisors shall introduce additional candidates or organize the nomination process in accordance with the Company's Charter, Internal

Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Operation of the Board of Supervisors. Any additional candidates introduced by the incumbent Board of Supervisors must be publicly disclosed in advance of the General Meeting of Shareholders' vote on the election of Board of Supervisors members, as required by law.

Article 8. Procedures for Election, Dismissal, and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. The election, dismissal, and removal of members of the Board of Supervisors fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The election of members of the Board of Supervisors shall be conducted by the method of cumulative voting or based on shareholding percentage. In the case of cumulative voting, each shareholder shall have a total number of voting rights equal to the number of shares owned multiplied by the number of Board of Supervisors members to be elected. Shareholders may cast all or part of their total votes for one or more candidates. The elected members of the Board of Supervisors shall be determined in descending order of the number of votes received, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members as prescribed in the Company's Charter is reached. In the event that two or more candidates receive an equal number of votes for the final available position on the Board of Supervisors, a second round of voting shall be conducted among those candidates with equal votes, or the selection shall be made based on criteria set forth in the election regulations or the Company's Charter.

Article 9. Cases of Dismissal and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Supervisors in the following cases:

- a) The member no longer fully satisfies the criteria and conditions to serve as a member of the Board of Supervisors as prescribed in Article 169 of the Law on Enterprises;
- b) The member submits a resignation letter and it is approved;
- c) Other cases as stipulated in the Company's Charter.

2. The General Meeting of Shareholders shall remove a member of the Board of Supervisors in the following cases:

- a) Failing to complete the assigned tasks or duties;
- b) Failing to exercise rights and fulfill obligations for six consecutive months, except in cases of force majeure;
- c) Committing repeated or serious violations of the obligations of a member of the Board of Supervisors as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter;
- d) Other cases in accordance with resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Members of the Board of Supervisors

1. In cases where candidates for the Board of Supervisors have been identified, the

Company must disclose information related to these candidates at least 10 days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website, so that shareholders may review the information before voting. Each candidate for the Board of Supervisors must provide a written commitment attesting to the truthfulness and accuracy of the disclosed personal information and must also commit to performing their duties with honesty, diligence, and in the best interests of the Company if elected. The information to be disclosed concerning each candidate for the Board of Supervisors includes:

- a) Full name, date, month, and year of birth;
- b) Educational qualifications;
- c) Employment history;
- d) Other managerial positions held;
- e) Interests related to the Company and its related persons;
- f) Other relevant information (if any) as stipulated in the Company's Charter;
- g) The Company must also disclose information about other companies in which the candidate is holding managerial positions and any interests the candidate may have related to the Company (if any).

2. The notification of the results of the election, dismissal, or removal of members of the Board of Supervisors shall be conducted in accordance with regulations on information disclosure.

Chapter III

BOARD OF SUPERVISORS

Article 11. Rights, Duties, and Responsibilities of the Board of Supervisors

1. The Board of Supervisors shall supervise the Board of Directors and the General Director in the management and administration of the Company.

2. Examine the reasonableness, legality, honesty, and prudence in the management and operation of business activities, as well as the consistency and appropriateness of the accounting, statistical, and financial reporting systems.

3. Appraise the completeness, legality, and accuracy of the Company's annual and semi-annual business performance reports and financial statements, the Board of Directors' performance evaluation reports, and to present the appraisal report at the Annual General Meeting of Shareholders. To review related-person contracts and transactions within the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders and to provide recommendations regarding such contracts and transactions.

4. Review, inspect, and evaluate the effectiveness and efficiency of the Company's internal control system, internal audit, risk management, and early warning mechanisms.

5. Inspect accounting books, accounting records, and other relevant documents of the Company, as well as its management and operations, when necessary or as required by the

General Meeting of Shareholders or by shareholders or groups of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises.

6. Upon request of the shareholder or group of shareholders as stated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises, the Board of Supervisors shall conduct an inspection within 07 working days from the date of receiving the request. Within 15 days from the end of the inspection, the Board of Supervisors must report the inspection results to the Board of Directors and to the requesting shareholder or group of shareholders. Such inspection shall not hinder the normal operations of the Board of Directors or disrupt the Company's business operations.

7. Recommend to the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders any amendments, supplements, or improvements to the Company's organizational, supervisory, and managerial structure.

8. If discovering violations by any member of the Board of Directors or the General Director of the provisions of Article 165 of the Law on Enterprises, the Board of Supervisors shall immediately notify the Board of Directors in writing, request the violator to cease such violations, and propose corrective measures.

9. Attend and participate in discussions at meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and other relevant Company meetings.

10. Engage independent advisors or the internal audit department of the Company in the performance of assigned duties.

11. Report on its activities to the Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the law.

12. The Board of Supervisors may consult the Board of Directors prior to submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

13. Inspect specific matters related to the Company's management and operations upon the request of shareholders.

14. Request the Board of Directors to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders.

15. Convene the General Meeting of Shareholders within 30 days in the event that the Board of Directors fails to do so as prescribed in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises.

16. Request the Chairperson of the Board of Directors to convene a meeting of the Board of Directors.

17. Review, extract, and copy part or all of the information disclosed in the list of related persons and related interests as prescribed in Clauses 1 and 2, Article 164 of the Law on Enterprises.

18. Propose to the General Meeting of Shareholders the list of approved auditing firms to audit the Company's financial statements and, when necessary, to inspect the Company's operations.

19. Be accountable to the shareholders for its supervisory activities.

20. Supervise the Company's financial position and monitor the compliance with laws by members of the Board of Directors, the General Director, and other executives.

21. Ensure coordination with the Board of Directors, the General Director, and the shareholders.

22. If discovering violations of the law or the Company's Charter by members of the Board of Directors, the General Director, or other executives, the Board of Supervisors must notify the Board of Directors in writing within 48 hours, request the violator to cease such actions, and propose remedies.

23. Develop the Operating Regulations of the Board of Supervisors and submit them to the General Meeting of Shareholders for approval.

24. Witness the vote counting and preparation of vote counting minutes conducted by the Board of Directors, if requested, in the case of written consultation of shareholders to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders.

25. The Head of the Board of Supervisors shall preside over the General Meeting of Shareholders to elect the Chairperson of the meeting in the event that the Chairperson of the Board of Directors is absent or temporarily incapacitated and the remaining members of the Board of Directors are unable to elect a chairperson. In this case, the person receiving the highest number of votes shall preside over the meeting.

26. Perform other rights and duties as prescribed by the Law on Enterprises, the Company's Charter, and resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 12. Right to Access Information of the Board of Supervisors

1. Documents and information must be provided to members of the Board of Supervisors at the same time and in the same manner as they are provided to members of the Board of Directors, including:

a) Notices of meetings, ballots for collecting written opinions of the Board of Directors, and accompanying documents;

b) Resolutions, decisions, and minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors;

c) Reports submitted by the General Director to the Board of Directors and other documents issued by the Company.

2. Members of the Board of Supervisors have the right to access records and documents of the Company stored at the head office, branches, and other locations; and have the right to visit the workplaces of the Company's managers and employees during working hours.

3. The Board of Directors, members of the Board of Directors, and the General Director are responsible for fully, accurately, and promptly providing information and documents concerning the Company's management, administration, and business operations at the request of any member of the Board of Supervisors or the Board of Supervisors as a whole.

Article 13. Responsibilities of the Board of Supervisors in Convening Extraordinary General Meetings of Shareholders

1. The Board of Supervisors shall be responsible for convening a General Meeting of Shareholders within 30 days in lieu of the Board of Directors, in the event that the Board of Directors fails to do so under the following circumstances:

a) The number of remaining members of the Board of Directors or the Board of Supervisors is less than the minimum required by law;

b) At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;

c) The quarterly, semi-annual, or annual audited financial statements indicate that the company's equity has decreased by half (1/2) compared to the beginning of the period.

d) Upon the request of the Board of Supervisors to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders, but the Board of Directors fails to comply.

2. If the Board of Supervisors fails to convene the General Meeting of Shareholders as stipulated, it shall be liable to compensate the Company for any resulting damages.

3. The costs related to convening and conducting the General Meeting of Shareholders, as prescribed in Clause 1 of this Article, shall be reimbursed by the Company.

**Chapter IV
MEETINGS OF THE BOARD OF SUPERVISORS**

Article 14. Meetings of the Board of Supervisors

1. The first meeting of the Board of Supervisors in a new term, for the purpose of electing the Head of the Board of Supervisors and adopting other resolutions within its authority, must be held within seven (07) working days from the date the Board of Supervisors is elected. This meeting shall be convened by the member who received the highest number of votes. In the event that multiple members receive the same highest number of votes, the members of the Board of Supervisors shall elect one among them by majority vote to convene the meeting.

2. The Board of Supervisors must meet at least twice (02) a year. A quorum requires the attendance of at least two-thirds (2/3) of its members.

3. An extraordinary meeting of the Board of Supervisors shall be convened at the request of any of the following:

a) The Head of the Board of Supervisors;

b) At least two-thirds (2/3) of the Supervisors;

c) The Chairman of the Board of Directors;

d) At least two-thirds (2/3) of the members of the Board of Directors;

e) The General Director.

4. The Head of the Board of Supervisors shall convene and preside over all meetings. In the event of absence, the Head may delegate authority to another Supervisor to preside over the meeting and address the Board's affairs.

5. The Board of Supervisors has the right to request the attendance and responses of members of the Board of Directors, the General Director, and representatives of the appointed audit firm to clarify matters under discussion.

6. Procedures for convening and conducting meetings of the Board of Supervisors:

a) A written notice of meeting must be sent to all members of the Board of Supervisors at least five (05) working days prior to the meeting. The notice must include the meeting agenda, date, time, venue, and be accompanied by all relevant documents concerning the issues to be discussed and voted on.

b) If the meeting is convened but fails to meet the quorum, the Head of the Board of Supervisors must reconvene a second meeting within no more than fifteen (15) subsequent days. If, after two attempts, the quorum is still not met, the Head of the Board must report to the Board of Directors and request the convening of an Extraordinary General Meeting of Shareholders within thirty (30) days to review the eligibility of the Supervisors and members of the Board of Supervisors.

7. Adoption of resolutions by the Board of Supervisors

Each Supervisor attending the meeting shall have one vote. Supervisors with a conflict of interest concerning a matter under consideration are not permitted to vote on that matter.

A resolution of the Board of Supervisors shall be adopted if it receives approval from more than 50% of the Supervisors eligible to vote and present at the meeting. In case of a tie, the decision of the Head of the Board of Supervisors shall prevail.

In cases where the Board of Supervisors adopts a resolution by written consultation, the resolution shall have the same legal validity as one adopted at a formally convened meeting.

Article 15. Minutes of Meetings of the Board of Supervisors

The minutes of meetings of the Board of Supervisors must be prepared in a detailed and transparent manner. The minute-taker and all participating members of the Board of Supervisors are required to sign the minutes. These minutes must be retained to establish the accountability of each member of the Board of Supervisors.

The minutes must include the following key contents: the date, time, and venue of the meeting; the list of attendees; the meeting agenda and contents; The matters discussed and voted upon; a summary of the opinions expressed during the meeting; the conclusions of the meeting chairperson; the voting results, clearly indicating which Supervisors voted in favor, against, or abstained; the decisions adopted; the full names and signatures of all participating Supervisors.

Chapter V

REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 16. Submission of Annual Reports

The reports of the Board of Supervisors presented at the Annual General Meeting of Shareholders shall include the following contents:

1. A report on the Company's business performance, as well as the performance of the Board of Directors and the General Director, to be submitted for approval by the General Meeting of Shareholders.
2. A self-assessment report on the activities of the Board of Supervisors and its individual members.
3. Information on remuneration, operational expenses, and other benefits of the Board of Supervisors and each of its members.
4. A summary of the meetings held by the Board of Supervisors, including conclusions and recommendations, and the results of its oversight of the Company's operations and financial situation.
5. An evaluation report on transactions between the Company (including subsidiaries or affiliates over which the Company holds at least fifty percent (50%) of the charter capital) and members of the Board of Directors, the General Director, and their related persons; and transactions between the Company and enterprises in which a member of the Board of Directors is a founding shareholder or a manager within the three (03) years preceding the time of the transaction.
6. Results of oversight of the Board of Directors, the General Director, and other executives of the Company.
7. An assessment of the coordination between the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director, and the shareholders.
8. Proposals and recommendations for the General Meeting of Shareholders to approve a list of audit firms authorized to audit the Company's financial statements; and to approve audit firms authorized to conduct special reviews of the Company's operations when deemed necessary.

Article 17. Salary and Other Benefits

The salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Board of Supervisors shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. Members of the Board of Supervisors shall be entitled to salaries, remuneration, bonuses, and other benefits as determined by the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide on the total annual amount of salaries, remuneration, bonuses, other benefits, and the operating budget of the Board of Supervisors.

The total amount of salaries, remuneration, bonuses, and other benefits includes:

Salary + Remuneration + Performance-based Bonus

(a)

(b)

(c)

Salaries and bonuses shall apply to full-time members; remunerations and bonuses shall apply to non-executive members.

Full-time members shall be entitled to benefits, incentives, and participation in social and union activities in the same manner as the Company's officers, staff, and employees.

- a) Salaries: Full-time members shall be paid monthly salaries based on position-based coefficients as stipulated in the Company's salary regulations.
- b) Remunerations: Non-executive members shall be paid fixed quarterly remunerations at the rate of VND 5,000,000/person/month.
- c) Performance-based bonuses: At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall determine the bonus amount based on the Supervisory Board's performance assessment, particularly when:
 - Major risks are identified or losses/misconduct are prevented.
 - Significant contributions are made to the improvement of governance and internal control systems.

2. Members of the Board of Supervisors shall be reimbursed for meals, accommodation, and travel expenses in accordance with the standards stipulated in the Company's Administrative Expense Regulations. In cases involving specific assignments that incur additional costs (such as hiring independent consultants, experts, or conducting in-depth internal audits), the Board of Supervisors shall propose and agree upon such expenditures with the Board of Directors on a case-by-case basis. The total amount of remuneration and related expenses shall not exceed the annual operating budget of the Board of Directors and the Board of Supervisors as approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

3. Salaries and operating expenses of the Board of Supervisors shall be accounted for as part of the Company's business expenses in accordance with the provisions of the Law on Corporate Income Tax and other relevant legal regulations, and must be disclosed as a separate item in the Company's annual financial statements.

Article 18. Disclosure of Related Interests

1. Members of the Board of Supervisors must disclose to the Company their related interests, including the following information:

- a) The name, enterprise code, registered office address, and business sectors of any enterprise in which they hold ownership or share capital/equity interest; the percentage and date of such ownership or capital contribution;
- b) The name, enterprise code, registered office address, and business sectors of any enterprise in which their related persons jointly or individually hold more than ten percent (10%) of the charter capital or share capital.

2. The disclosure specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises. Any amendments or supplements to previously disclosed information must also be reported to the Company within seven (07) working days from the date of such changes.

3. Members of the Board of Supervisors and their related persons are only permitted to use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.

4. Members of the Board of Supervisors are obligated to notify the Board of Directors and the Board of Supervisors in writing of any transactions between the Company (including subsidiaries or other entities over which the Company holds more than fifty percent [50%] of the charter capital) and the members themselves or their related persons, in accordance with legal regulations. For transactions that require approval by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information on the corresponding resolutions in accordance with the securities laws on information disclosure.

5. Members of the Board of Supervisors and their related persons are prohibited from using or disclosing internal information to other persons for the purpose of conducting related transactions.

Chapter VI

RELATIONS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Article 19. Internal Relations among Members of the Board of Supervisors

Members of the Board of Supervisors maintain an independent and non-subordinate relationship with one another. However, they are expected to coordinate and collaborate in their collective duties to ensure the effective fulfillment of the responsibilities, powers, and obligations of the Board of Supervisors in accordance with the law and the Company's Charter. The Head of the Board of Supervisors is responsible for coordinating the Board's overall activities but does not have authority to exercise control over other members.

Article 20. Relationship with the Board of Directors

The Board of Supervisors maintains an independent relationship with the Board of Directors and functions as the supervisory body overseeing the activities of the Board of Directors.

At the same time, as an integral part of the Company's organizational management structure, the Board of Supervisors must maintain close coordination and provide support to the Board of Directors in the execution of its duties, as follows:

- Resolutions of the Board of Directors must be forwarded to the Board of Supervisors.
- The Board of Supervisors is responsible for promptly informing the Board of Directors of its supervisory outcomes and submitting relevant recommendations.
- The Board of Directors may request the Board of Supervisors to carry out inspections or to participate in inspection and oversight missions organized by the Board of Directors.
- The Company's annual business performance reports and the evaluation reports on the

governance activities of the Board of Directors, which are to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders, must be provided to the Board of Supervisors for review no later than thirty (30) working days prior to the meeting.

- The Board of Supervisors must notify and consult with the Board of Directors on matters raised in its reports to the General Meeting of Shareholders no later than fifteen (15) working days before the meeting is convened.

Article 21. Relationship with the Board of Management

The Board of Supervisors maintains an independent relationship with the Company's Board of Management and exercises its supervisory functions over the Board of Management's activities. At the same time, both parties are expected to cooperate closely and avoid any obstruction to the performance of their respective duties and powers.

- The Board of Supervisors has the right to request the Board of Directors to reconsider decisions made by the Board of Management.

- The General Director is responsible for directing relevant departments to provide the Board of Supervisors with all necessary information, documents, and resources required for inspection and oversight activities.

- The General Director is obliged to implement the recommendations of the Board of Supervisors or report to the Board of Directors any disagreements with such recommendations, and shall act in accordance with the directives of the Board of Directors, while informing the Board of Supervisors of those directives.

- The General Director must promptly notify the Board of Supervisors upon the detection of any deficiencies, irregularities, violations, significant asset losses, changes in the internal control or audit systems, or any information, decisions, or business plans likely to have an immediate or sensitive impact on shareholder sentiment.

Chapter VII
IMPLEMENTING PROVISIONS

Article 22. Effectiveness

The Regulations on the Operations of the Board of Supervisors of Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company consist of 07 chapters and 22 articles, and shall take effect from 25th June 2025.

In cases where legal provisions, the Company's Charter, or other legal instruments related to the activities of the Board of Supervisors are not addressed in these Regulations, or in the event of new provisions that differ from those stipulated herein, such legal provisions and instruments shall automatically apply and prevail.

The Board of Directors, the Board of Supervisors, the Board of Management, and all relevant departments, divisions, and subordinate units are responsible for implementing this Decision../.

ON BEHALF OF
THE BOARD OF SUPERVISORS

HEAD

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'P' followed by a horizontal line and a diagonal stroke.

Pham Duc Duy



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng (TCO)

Theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) về danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan như sau:

1. Báo cáo về danh sách người có liên quan

TCO có tổng cộng 156 người có liên quan, trong đó:

- Người có liên quan là thành viên HĐQT và người có liên quan của họ: 50.
- Người có liên quan là thành viên Ban kiểm soát (BKS) và người có liên quan của họ: 34.
- Người có liên quan là thành viên Ban Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ: 35. *(01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc được xếp vào danh sách HĐQT)*
- Người có liên quan khác: 37, bao gồm:
 - Kế toán trưởng và người có liên quan: 08
 - Giám đốc Tài chính và người có liên quan: 11
 - Người phụ trách quản trị công ty kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan: 12
 - Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết: 01
 - Công ty con: 04
 - Công đoàn TCO: 01

2. Báo cáo về lợi ích có liên quan

- Đối với thành viên HĐQT: có 13 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan tới 03 thành viên trong tổng số 03 thành viên.
- Đối với thành viên BKS: có 09 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan tới 02 thành viên trong tổng số 03 thành viên.
- Đối với Ban Tổng Giám đốc: có 04 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan. *(01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc được xếp vào danh sách HĐQT)*

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

Chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số 23/2025/BC-TOS ngày 23/01/2025 được công bố trên trang thông tin điện tử của TCO tại đường dẫn: <https://tancangoffshore.com/quan-he-co-dong/>

Trên đây là báo cáo của HĐQT, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Võ Đức Thiệu



REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS

On related persons and related interests

To: The General Meeting of Shareholders
Tan Cang Offshore Services Joint Stock Company (TCO)

Pursuant to Article 164 of the Law on Enterprises 2020, the Board of Directors (BOD) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders (GMS) the list of related persons and related interests as follows:

1. Report on the List of Related Persons

TCO has a total of 156 related persons, including:

- Related persons who are members of the BOD and their related persons: 50.
- Related persons who are members of the Board of Supervisors (BOS) and their related persons: 34.
- Related persons who are members of the Board of Management and their related persons: 35. *(Note: One member concurrently serving as a BOD member and General Director is listed under the BOD category)*
- Other related persons: 37 individuals, including:
 - Chief Accountant and the related persons: 08
 - Chief Financial Officer and the related persons: 11
 - Corporate Governance Officer concurrently serving as the Authorized Information Disclosure Officer and the related persons: 12
 - An entity holding more than 10% of the voting shares: 01
 - Subsidiaries: 04
 - Trade Union of TCO: 01

2. Report on Related Interests

- With respect to the BOD: There are 13 enterprises/economic organizations related to 3 out of the 3 BOD members.
- With respect to the BOS: There are 9 enterprises/economic organizations related to 2 out of the 3 BOS members.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG

- With respect to the Board of Management: There are 4 enterprises/economic organizations related to its members. *(Note: One member concurrently serving as both a BOD member and General Director is categorized under the BOD)*

For further details, please refer to the 2024 Corporate Governance Report No. 23/2025/BC-TOS dated January 23, 2025, which has been published on TCO's official website at: <https://tancangoffshore.com/quan-he-co-dong/>

The foregoing is the report of the BOD, respectfully submitted to the GMS for consideration and approval./.

Recipients:

- As above;
- Member of BOD, BOM, BOS;
- Archived by BOD Secretary.

ON BEHALF OF
THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN



Võ Đức Thiệu